

*

Số 30-BC/ĐĐMTTQ

BÁO CÁO

Kết quả nghiên cứu, tổng kết quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2023

ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Sự cần thiết của nghiên cứu, tổng kết

Đại đoàn kết dân tộc là đường lối cơ bản và nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng. Kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết của dân tộc ở mỗi thời kỳ, căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ cách mạng Đảng ta đã đề ra những chủ trương cụ thể về đại đoàn kết dân tộc. Trong các kỳ Đại hội, Đảng luôn nêu quan điểm, đề ra chủ trương, nhiệm vụ xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, Đại hội XI (2011) của Đảng chỉ rõ mục tiêu đoàn kết: *“Lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh làm điểm tương đồng; xóa bỏ mặc cảm, định kiến về quá khứ, thành phần giai cấp, chấp nhận những điểm khác nhau không trái với lợi ích chung của dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống nhân nghĩa, khoan dung... để tập hợp, đoàn kết mọi người vào mặt trận chung, tăng cường đồng thuận xã hội, đại đoàn kết toàn dân phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội”*¹, Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã khẳng định: *“Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố; dân chủ xã hội chủ nghĩa tiếp tục được phát huy”*. Trong những năm qua, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn quan tâm, chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đã ban hành nhiều văn bản trong chỉ đạo công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục khẳng định các quan điểm về đại đoàn kết toàn dân tộc, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh đạt kết quả.

Căn cứ vào tình hình thực tế, trong những năm qua Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; tăng cường các biện pháp tập hợp đoàn viên, hội viên bằng nhiều hình thức, nâng cao tỷ lệ quần

¹Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr 48).

chúng tham gia sinh hoạt trong các tổ chức chính trị - xã hội; quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tăng cường tuyên truyền, tập hợp, vận động đông đảo đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, tham gia xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng, phát huy ngày càng tốt hơn vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền góp phần tích cực vào những thành tựu chung của tỉnh và đất nước.

Tuy nhiên, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong tỉnh có lúc, có nơi chưa được quan tâm phát huy đầy đủ. Các nguồn lực, tiềm năng sáng tạo của Nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc chưa được phát huy tốt. Việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có mặt chưa theo kịp yêu cầu trong tình hình mới, chưa thật sâu sát đến các tầng lớp nhân dân và cơ sở; chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội chưa đều. Một số tổ chức cơ sở đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu, chưa thực sự tôn trọng ý kiến, kiến nghị của nhân dân và giải quyết kịp thời các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân. Quyền làm chủ của Nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật. Những điều này tác động đến việc tạo sự đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc và Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 19/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW. Để có căn cứ khoa học cho việc tham mưu chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2024 - 2030, cần thiết phải đánh giá, tổng kết thực tiễn về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2023, trên cơ sở đó rút ra bài học kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp đồng bộ, khả thi nhằm tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2024 - 2030.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu tổng kết thực tiễn

2.1. Mục tiêu

Tổng kết thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2023, để đánh giá thực trạng những kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện để kịp thời kiến nghị với Tỉnh ủy, với Trung ương có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2024 - 2030.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu tổng kết thực tiễn

- Nghiên cứu tổng kết các chủ trương, quan điểm lãnh đạo của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân giai đoạn 2010 – 2023.

- Đánh giá kết quả công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2023.

- Điều tra, khảo sát, thống kê, tổng hợp số liệu về thực trạng công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2010 - 2023; so sánh đối chiếu số liệu để rút ra xu hướng vận động, phát triển của công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

- Đề xuất các nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2024 - 2030.

3. Đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu, tổng kết thực tiễn

3.1. Đối tượng

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp.

- Tổ chức thực hiện công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 – 2023.

- Sự phối hợp thực hiện của chính quyền các cấp, các tổ chức thành viên và các tầng lớp nhân dân.

3.2. Phạm vi, thời gian nghiên cứu, tổng kết

- Phạm vi nghiên cứu trong tỉnh

- Thời gian nghiên cứu: Từ năm 2010 đến năm 2023

- Phương hướng, mục tiêu đến năm 2030.

3.3. Phương pháp nghiên cứu, tổng kết

- Sử dụng phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa duy vật biện chứng và phương pháp đánh giá, phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, tham khảo, xin ý kiến chuyên gia vào nội dung tổng kết thực tiễn.

- Điều tra, tổng hợp tình hình về thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2010 – 2023; tổ chức hội thảo, lấy ý kiến của một số ban, cơ quan, đơn vị, cấp ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và một số chuyên gia đối với việc đánh giá kết quả và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp.

Phần thứ nhất
THỰC TRẠNG KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO
PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TRONG THAM
GIẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
TỈNH BẮC GIANG GIAI ĐOẠN 2010 - 2023

I. TÌNH HÌNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Tình hình chung của tỉnh Bắc Giang

Bắc Giang là tỉnh thuộc vùng Trung du miền núi phía Bắc, có diện tích tự nhiên 3.895 km²; dân số gần 1,9 triệu người. Vùng dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh chiếm đến 72,8% diện tích tự nhiên, tỉnh có 45 thành phần dân tộc (trong đó có 6 thành phần dân tộc chính) chiếm 14,26% tổng dân số cả tỉnh. Tỉnh có 8 huyện, 02 thành phố, thị xã, 209 xã, phường, thị trấn. Đảng bộ tỉnh hiện có 10 đảng bộ huyện, thành phố, thị xã và 05 đảng bộ trực thuộc, 08 đảng đoàn, 03 ban cán sự đảng; có 651 tổ chức cơ sở đảng, 07 đảng bộ bộ phận, 4.378 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở với trên 88.000 đảng viên.

Trong những năm gần đây, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, có nhiều biến động chưa từng có, đặc biệt là những tác động của đại dịch Covid-19, cuộc chiến thương mại, công nghệ, tranh chấp chủ quyền lãnh thổ diễn ra gay gắt, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, nhân tố bất ổn. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục tìm mọi cách chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư và quá trình chuyển đổi số trên toàn cầu đang tạo ra nhiều cơ hội và thách thức cho các nước trên thế giới, trong đó có nước ta tác động trực tiếp đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Từ một tỉnh thuần nông, xuất phát điểm thấp với nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế; công nghiệp, dịch vụ chưa phát triển, trong bối cảnh tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của tình hình thế giới, khu vực và những diễn biến phức tạp, khó lường của thiên tai, dịch bệnh; song, với sự đoàn kết, quyết tâm, chung sức, đồng lòng và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân đã đưa Bắc Giang vượt qua khó khăn, tận dụng tốt các cơ hội thúc đẩy phát triển toàn diện cả về kinh tế, xã hội với nhiều chỉ số dẫn đầu cả nước trong những năm qua, điển hình, như tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai đoạn 2016 – 2020 đạt 13,8%; giai đoạn 2021- 2023 đạt 14%/ năm. Năm 2023, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) của tỉnh là điểm sáng trong “bức tranh” tăng trưởng của cả nước, cả năm ước đạt 13,45%. Quy mô nền kinh tế GRDP vươn lên vị trí thứ 12 cả nước, đạt 181,9 nghìn tỷ đồng (tương đương khoảng 7,6 tỷ USD), tăng 01 bậc so với năm 2022, tiếp tục đứng đầu vùng Trung du miền núi phía Bắc. Những thành tựu nêu trên là sự nỗ lực phấn đấu vượt bậc của cả hệ thống chính trị, sự quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, quản lý điều hành của chính quyền; sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là sự đóng góp tích cực của MTTQ và các tổ chức chính

trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh đã chủ động triển khai một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng đó là làm nòng cốt trong tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn tỉnh.

2. Tình hình khối đại đoàn kết trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, hơn 10 năm qua dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp của chính quyền và các tổ chức thành viên, MTTQ các cấp, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh luôn đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, tiếp tục phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Nhân dân phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội và phát triển cộng đồng. Nhiều cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước được đông đảo các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia, góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

Với vai trò là cầu nối của MTTQ và các tổ chức thành viên, mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân ngày càng gắn bó mật thiết; thông qua các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, hoạt động đối thoại của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền địa phương; mối quan hệ giữa MTTQ với chính quyền các cấp ngày càng chặt chẽ trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, quan tâm đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân, đã góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của địa phương. Các tổ chức thành viên tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên; phát huy tốt vị trí, vai trò của tổ chức mình trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng và phát triển tỉnh Bắc Giang giàu đẹp, văn minh:

Giai cấp công nhân có hơn 300 nghìn người, là lực lượng tích cực đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước, có mặt trong tất cả các thành phần kinh tế, luôn tiếp thu và làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến, góp phần thu hút đầu tư, xuất khẩu, tăng thu ngân sách, tăng trưởng nền kinh tế; ngày càng giữ vai trò nòng cốt trong việc tiếp thu và làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến, góp phần quan trọng vào việc hình thành, phát triển công nghiệp và sự tăng trưởng của nền kinh tế.

Giai cấp nông dân chiếm khoảng trên 70% dân số của tỉnh là chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới có truyền thống cần cù, sáng tạo, không cam chịu đói nghèo, luôn khát vọng vươn lên làm giàu, tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, là lực lượng chủ yếu trong xây dựng nông thôn mới, tích cực tuyên truyền, vận động hội viên nông dân thi đua thực hiện phong trào sản xuất kinh doanh giỏi, giúp nhau giảm nghèo bền vững.

Đội ngũ trí thức của tỉnh phát triển nhanh về số lượng và chất lượng. Toàn tỉnh hiện có khoảng trên 61 nghìn người (chiếm trên 3,5%) dân số của tỉnh. *Đội ngũ trí thức* đã và đang phát huy năng lực, trí tuệ trên các lĩnh vực, cùng với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân đẩy mạnh CNH-HĐH, là lực lượng nòng cốt trong các hoạt động giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế, văn học nghệ thuật, khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh.

Phụ nữ Bắc Giang hiện có trên 437 nghìn hội viên tiếp nối truyền thống “*Trung hậu đảm đang*”, “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*”, có nhiều đóng góp trên các lĩnh vực đời sống xã hội, tích cực tham gia phong trào thi đua “*Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới*”, luôn thể hiện vai trò quan trọng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, phát huy truyền thống “*anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang*”, không ngừng nỗ lực trong học tập, lao động, xây dựng gia đình bình đẳng, ấm no, hạnh phúc.

Đoàn viên, thanh niên Bắc Giang hiện có trên 428 nghìn đoàn viên, thanh niên đang sinh hoạt trong tổ chức Đoàn, Hội, luôn là lực lượng trẻ, xung kích đi đầu trong lao động, sản xuất, có ý thức vươn lên, nỗ lực học tập, rèn luyện, phẩm chất chính trị và lý tưởng cách mạng, tiếp cận nhanh những tri thức tiên tiến, công nghệ hiện đại, rèn đức, luyện tài, học tập, lao động sáng tạo. Hăng hái tiếp cận tri thức, công nghệ mới; tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, giữ gìn an ninh chính trị, an toàn xã hội, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Lực lượng Cựu chiến binh đã tập hợp được trên 116 nghìn hội viên, luôn phát huy truyền thống và bản chất tốt đẹp “*Bộ đội cụ Hồ*”, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tích cực giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; gương mẫu trên mọi lĩnh vực, đoàn kết giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

Lực lượng vũ trang nhân dân luôn phát huy truyền thống trung thành với Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, luôn xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội, giữ vững nền quốc phòng an ninh của tỉnh.

Người cao tuổi chiếm 13% dân số của tỉnh, với phong trào “*Tuổi cao, gương sáng*”, người cao tuổi tỉnh luôn phát huy vai trò gương mẫu tham gia nhiều hoạt động xã hội, là chỗ dựa tin tưởng cho con cháu, sống có ích cho gia đình và xã hội, tiếp tục đem kinh nghiệm, trí tuệ, công sức để truyền lại cho thế hệ trẻ; có nhiều hoạt động thiết thực đáp ứng nhu cầu về đời sống vật chất và tinh thần của hội viên, đồng viên hội viên hiến công, hiến kế, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, tham gia xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Đội ngũ Doanh nhân của tỉnh có sự phát triển nhanh, luôn phấn khởi tin tưởng vào đường lối của Đảng. Toàn tỉnh hiện có 14.769 doanh nghiệp, đóng góp phần lớn giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh, đã có nhiều cố gắng đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, năng động và hội nhập quốc tế, tạo ra nhiều việc làm, sản phẩm cho xã hội. Nhiều doanh nhân, doanh nghiệp tích cực

tham gia hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào, tham gia công tác an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo vì cộng đồng.

Các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, hội quần chúng đã hình thành và phát triển có nhiều hình thức hoạt động đa dạng, phong phú giúp đỡ, bảo vệ quyền lợi cho hội viên; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội góp phần tích cực vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Đồng bào các dân tộc thiểu số luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước; đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, ra sức thi đua lao động sản xuất vươn lên thoát nghèo, từng bước làm giàu; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, đoàn kết, bình đẳng, giúp nhau phát triển cùng tiến bộ, ngày càng có nhiều đóng góp trong việc phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh ở địa phương, cơ sở.

Đồng bào tín đồ các tôn giáo chiếm 12,7% dân số của tỉnh, luôn phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp; thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động từ thiện, nhân đạo, đoàn kết, giúp đỡ nhau sống “Tốt đời đẹp đạo”, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trên 3.900 người con của quê hương Bắc Giang, đang sinh sống, học tập, lao động, công tác tại 42 quốc gia và vùng lãnh luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, tự trọng, tự hào truyền thống, tích cực phát triển cuộc sống ở nơi sở tại và hướng về xây dựng quê hương Bắc Giang và đất nước. Các giai cấp, các giới, các tầng lớp nhân dân các dân tộc trong tỉnh thực sự kết thành một sức mạnh to lớn, là nhân tố quan trọng góp phần thúc đẩy công cuộc đổi mới toàn diện để Bắc Giang tiếp tục phát triển nhanh, bền vững.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác quán triệt, triển khai các văn bản của Trung ương

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy trong Đảng bộ tỉnh luôn chú trọng lãnh đạo công tác phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong đó thường xuyên tổ chức phổ biến, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến các cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

Tập trung chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương như: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, XI, XII, XIII, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc vì dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; Kết luận số 62-KL/TW ngày 8/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể

chính trị - xã hội; Kết luận số 160-KL/TW ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng; Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Quy định 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16-6-2022 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 09-12-2011 về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội,...

2. Công tác triển khai thực hiện và ban hành cơ chế chính sách.

(1) Trong những năm qua, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản lãnh đạo các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với đặc điểm, thực tiễn của tỉnh như: Nghị quyết số 59-NQ/TU ngày 08/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay; Chương trình hành động số 39-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh; Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 20/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng; Quyết định số 1157-QĐ/TU ngày 09/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy định trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tiếp thu ý kiến góp ý của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 1158-QĐ/TU ngày 09/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân; Kết luận số 18-KL/TU ngày 30/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TU ngày 08/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giai đoạn 2016 – 2020 (Có phụ lục 1 kèm theo).

Chỉ đạo các cấp ủy đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết, kết luận,... của Trung ương của tỉnh. Nhìn chung công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân được các cấp ủy đảng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Qua đó tiếp tục nâng cao nhận thức đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo về vị trí, vai trò, ý nghĩa của phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tích cực vào sự phát triển chung của tỉnh.

(2) Nhận thức rõ việc phổ biến, quán triệt triển khai nghị quyết của Đảng là khâu quyết định đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, trong những năm qua, các cấp ủy đảng trong tỉnh đã có nhiều chỉ đạo, đổi mới phương pháp, hình thức học tập như từ quán triệt trực tiếp sang trực tuyến thông qua mạng Internet, trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin điện tử, bản tin sinh hoạt hằng tháng, qua hệ thống truyền thanh, thông báo nhanh, qua các kênh hội nghị, sinh hoạt của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và trên các nền tảng mạng xã hội zalo, facebook, các trang fanpage của các cơ quan, đơn vị, địa phương để chỉ đạo định hướng nội dung tuyên truyền, quán triệt rộng rãi đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Cấp ủy các cấp trong tỉnh xác định rõ một trong những nội dung quan trọng công tác MTTQ là phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân dựa trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, định kỳ cấp ủy các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đã chủ động, tích cực tham gia đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội bằng việc cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế và cụ thể hóa trong chương trình phối hợp và thống nhất hành động hàng năm của Ủy ban MTTQ các cấp trong tỉnh và trong triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua do MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì,...

(3) Công tác kiểm tra, giám sát hằng năm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp thường xuyên triển khai thực hiện đạt hiệu quả, định kỳ xây dựng kế hoạch và thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận,... của cấp ủy các cấp, thực hiện quy chế dân chủ, phòng chống tham nhũng, lãng phí tại các cơ quan, đơn vị cấp ủy các cấp. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát định kỳ các nghị quyết chuyên đề về giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức doanh nhân, thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh, người cao tuổi, công tác dân vận, mặt trận. Qua kiểm tra giám sát đã kịp thời khắc phục những hạn chế khó khăn, định hướng để các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, nhân rộng cách làm hay, sáng tạo.

(4) Công tác ban hành các cơ chế chính sách, trong những năm qua đã được

Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh thể chế hóa, ban hành đồng bộ các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh như: Nghị quyết số 34/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 về quy định chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đối với 36 thôn, bản đặc biệt khó khăn nhất tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 - 2018; Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh quy định về mức chi đảm bảo cho hoạt động giám sát, phản biện của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 8/12/2017 của HĐND tỉnh quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung nội dung, mức chi cho công tác hòa giải ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND, ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh quy định mức chi kinh phí hỗ trợ đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 45/2019-NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố và người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của UBND tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho tổ chức tôn giáo, chức sắc tôn giáo hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang,...

3. Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

Trên cơ sở các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, XVIII, XIX, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Đảng Đoàn Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án triển khai thực hiện, đồng thời chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh phối hợp với chính quyền, các ban, ngành địa phương cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu vào kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết cùng với thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị như: Kế hoạch số 119-KH-MTTQ-BTT ngày 26/01/2022 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh về Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong tình hình mới; Đề án “*Hội Nông dân các cấp làm nòng cốt trong tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng hợp tác, liên kết chuỗi giá trị, xây dựng và nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP giai đoạn 2022 – 2025*” của Hội Nông dân tỉnh; Đề án “*Tuyên truyền vận động, hướng dẫn hội viên hội phụ nữ thực hiện thu gom, phân loại, đổ rác thải sinh hoạt đúng quy định trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021 – 2025*” của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Đề án “*Nâng cao vai trò, trách nhiệm của hội viên Hội Cựu Chiến binh tỉnh Bắc Giang trong hoạt động tự quản bảo đảm an ninh, trật tự từ cơ sở giai đoạn 2022- 2025*” của Hội Cựu chiến binh tỉnh; Đề án “*Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên, phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022- 2025 trên địa bàn tỉnh*” của Tỉnh Đoàn Thanh niên,...

Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp trong tỉnh, hướng dẫn, tổ chức quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện nội dung của nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động đến cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thông qua nhiều hình thức như: tại các cuộc họp cơ quan, họp tổ dân phố, sinh hoạt chi hội, qua nhóm zalo, facebook, trang thông tin điện tử của Ủy ban MTTQ các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở, qua cuốn thông tin tài liệu tuyên truyền của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội,.. Trực tiếp tổ chức và phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tập trung vào những nội dung về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng, vai trò của chính quyền trong phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

Các cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, định hướng chính sách nhằm tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tập trung lãnh đạo phát triển mạnh mẽ nền kinh tế nhiều thành phần, lấy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân là nhiệm vụ trung tâm; gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội; đẩy mạnh xóa đói, giảm nghèo, khuyến khích làm giàu chính đáng. Khu vực kinh tế tư nhân có bước phát triển về số lượng, chất lượng, quy mô đầu tư và lĩnh vực hoạt động. Kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) phát triển mạnh. Việc quy hoạch, liên kết vùng, phát triển kinh tế - xã hội đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được quan tâm, chú trọng đầu tư với những mục tiêu, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế tại các địa phương. Trong những năm qua, kinh tế vùng dân tộc thiểu số và miền núi có sự tăng trưởng và phát triển mạnh (tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2023 huyện Yên Thế 9,23%, Sơn Động 10,08%, Lục Nam 16,2%, Lục Ngạn 14,68%). Nông nghiệp đang từng bước phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, tiếp cận thị trường với những sản phẩm cho năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao như Vải thiều Lục Ngạn, chè Bản Ven, gà Yên Thế, mật ong Sơn Động...

Các lĩnh vực văn hóa, y tế giáo dục và khoa học công nghệ được quan tâm chỉ đạo. Chất lượng giáo dục tiếp tục duy trì trong tốp dẫn đầu cả nước. Các hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế (năm 2023 đạt 99,26%). Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện; tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển, tạo lợi thế cạnh tranh. Đời sống của người dân ngày càng được cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, năm 2021 giảm còn 2,5% theo chuẩn giai đoạn 2016 – 2020; năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,63% (giảm 1,18% so với năm 2022). Chỉ đạo triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực, nhiều sáng kiến, giải pháp công nghệ tiên tiến được ứng dụng trong lĩnh vực công nghiệp, y tế, giáo dục, hành chính công vụ... góp phần nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ người dân.

Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong Đảng, mở rộng dân chủ trực tiếp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình gắn

với cải cách hành chính, thực hiện tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng*”. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp đã ban hành kịp thời đồng bộ hệ thống cơ chế, chính sách từ lợi ích thiết thực của Nhân dân trên các lĩnh vực, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, đáp ứng quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát, chất vấn. Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, ban, ngành chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân trước khi ban hành các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân; nêu cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thi hành công vụ. Chú trọng việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; tăng cường giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân xây dựng Đảng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh.

2. Phát huy vai trò nòng cốt của MTTQ trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

2.1. Tăng cường tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; củng cố, tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

(1) Công tác tuyên truyền, vận động được MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp phối hợp đẩy mạnh đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực vận động Nhân dân thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng phát triển các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị, các dự án phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh... Tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) của Đảng, qua đó đã cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước ổn định chính trị, thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo cơ sở, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ, các sự kiện chính trị trọng đại của quê hương, đất nước với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc thông qua việc thường xuyên tổ chức các hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm, sinh hoạt của các đoàn thể, tiếp tục củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên mới. Phối hợp đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, áp dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền để thích ứng với bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và công nghệ số phát triển nhanh. Nâng cấp Trang thông tin điện tử, xây dựng trang fanpage, nhóm zalo để tăng cường sự tham gia tương tác của đoàn viên, hội viên và Nhân dân về nội dung công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tiêu biểu như: thành phố Bắc Giang; Việt Yên; Lục Ngạn, Hiệp Hòa,... Thông qua facebook,

nhóm zalo đã truyền tải thông tin một cách nhanh chóng, sâu rộng, kịp thời tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và đấu tranh, phản bác với các thông tin xuyên tạc, xấu độc của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, phản động. Công tác thông tin, tuyên truyền đã góp phần quan trọng vào việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động các tầng lớp nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, giám sát và phản biện xã hội, phát triển kinh tế, xã hội tạo sự đồng thuận trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn tỉnh (có phụ lục 2 kèm theo).

(2) Công tác nắm tình hình Nhân dân, định hướng dư luận xã hội được MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp chú trọng triển khai, thực hiện đạt kết quả, thông qua hoạt động tiếp dân, lắng nghe ý kiến nhân dân, định kỳ hằng tháng tập hợp nhiều ý kiến, kiến nghị của nhân dân phản ánh với cấp ủy, chính quyền, các ngành, cơ quan hữu quan. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, kịp thời nắm bắt thông tin, tiếp nhận và giải quyết các vấn đề liên quan đến tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tham gia hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên hướng dẫn, tổ chức cho Nhân dân giám sát việc thực hiện pháp lệnh dân chủ ở cơ sở; giám sát cán bộ, đảng viên; Nhân dân được quyền thông tin về pháp luật, chính sách của nhà nước, được thảo luận, tham gia vào các chủ trương, nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền có liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân, tạo sự đồng thuận của nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp ủy, chính quyền các cấp. Phối hợp thường xuyên nắm tình hình đời sống nhân dân, nhất là công nhân trong và ngoài tỉnh đang sinh sống và làm việc trong các khu, cụm công nghiệp của tỉnh, quan tâm hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào miền núi để có biện pháp hỗ trợ kịp thời góp phần ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội khối đại đoàn kết được tăng cường, mở rộng (có phụ lục 2 kèm theo).

(3) Công tác dân tộc, tôn giáo được quan tâm chú trọng thực hiện. Tập trung phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc, tôn giáo chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sống “Tốt đời đẹp đạo”. Vận động 100% cơ sở tôn giáo và nhà riêng tín đồ tôn giáo treo cờ Tổ quốc trong dịp Tết, ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Thường xuyên thăm hỏi, động viên, hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện để các chức sắc, chức việc, các tín đồ hoạt động tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật. Phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng; kịp thời nắm bắt và giải quyết những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đồng bào các tôn giáo. Tăng cường phối hợp tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác dân tộc, tôn giáo. Hằng năm Ủy ban MTTQ tỉnh phối hợp tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tổ chức thăm và tặng quà trên 1.800 lượt cho các đối tượng chức sắc, chức việc các tôn giáo nhân dịp các ngày lễ trọng của tôn giáo như: Lễ Vu Lan, Phật Đản, Lễ Phục Sinh và Lễ Giáng sinh và nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm của dân tộc.

Phát huy vai trò các cá nhân tiêu biểu trong cộng đồng dân cư như: già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc các tôn giáo, chuyên gia trên các lĩnh vực đồng thời đa dạng hóa các hình thức đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân, coi trọng tập hợp đoàn kết đồng bào các dân tộc, các tôn giáo, thông qua các hoạt động như tổ chức các cuộc gặp mặt, biểu dương người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gặp mặt chức sắc, chức việc là đảng viên trong tôn giáo; điển hình như việc tổ chức đoàn đại biểu già làng, trưởng bản, người có uy tín tiêu biểu thăm thủ đô Hà Nội, tiếp kiến Chủ tịch nước, liên hoan văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số. Hằng năm tổ chức hội nghị đối thoại giữa chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

(4) Công tác người Việt Nam ở nước ngoài, MTTQ và các tổ chức thành viên tích cực tuyên truyền vận động người Bắc Giang ở ngoài tỉnh, ở nước ngoài đoàn kết, gắn bó, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, hướng về xây dựng quê hương. Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại nhân dân, hoạt động hòa bình, hữu nghị, thông qua đó tạo cầu nối mở rộng mối quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, du lịch, thông tin... góp phần khơi dậy trong cộng đồng người Việt Nam và người Bắc Giang ở nước ngoài với tinh thần đoàn kết dân tộc, hướng về cội nguồn, tích cực tham gia phát triển kinh tế, xã hội.

(5) Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc được tổ chức vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống MTTQ hằng năm (18 tháng 11) đã đi vào nền nếp ở 100% khu dân cư trên địa bàn tỉnh, Ngày hội đã tạo không khí vui tươi, thi đua sôi nổi và thực sự đã trở thành Ngày hội của toàn dân, đây là phương thức điển hình để đoàn kết, tập hợp, phát huy sức mạnh cộng đồng, gắn bó tình làng, nghĩa xóm, tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp gắn với các hoạt động thiết thực, ý nghĩa như: Biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến, các hộ gia đình vươn lên thoát nghèo, trao tặng nhà đại đoàn kết, tặng quà gia đình chính sách, tổ chức bữa cơm đại đoàn kết,... Thông qua các hoạt động đã tạo không khí gần gũi, đoàn kết gắn bó giữa đồng bào các dân tộc, các tôn giáo trong tỉnh, tạo sức mạnh tổng hợp vượt qua khó khăn thử thách góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong những năm qua, MTTQ các cấp tỉnh Bắc Giang đã vinh dự được đón các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam, lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương, lãnh đạo tỉnh và các địa phương về dự tại các khu dân cư để thăm hỏi, động viên và nắm tâm tư nguyện vọng của người dân, thể hiện sự chia sẻ, trách nhiệm trước Nhân dân, tăng cường mối quan hệ với Nhân dân, đây là nguồn cổ vũ động viên to lớn, để Bắc Giang tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị - xã hội của Đảng, Nhà nước giao.

2.2. Vận động Nhân dân thi đua học tập, lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước

MTTQ và các tổ chức thành viên triển khai có hiệu quả các nội dung của Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”,

nay là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, gắn với phong trào “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” có sức lan tỏa lớn, mang lại hiệu quả thiết thực và được Nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Nội dung cuộc vận động mang tính toàn dân, toàn diện trên nhiều lĩnh vực, được các cấp uỷ đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện, Nhân dân đồng tình hưởng ứng đã quy tụ và phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, thu hút sự quan tâm và tham gia thực hiện có hiệu quả của các tổ chức thành viên, các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân, qua đó cuộc vận động nhanh chóng được triển khai và lan tỏa đến cơ sở. Với phương châm lấy sức dân để chăm lo đời sống nhân dân, Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh đã phối hợp vận động Nhân dân đóng góp nguồn lực, hiến đất, hiến công xây dựng nông thôn mới. MTTQ tỉnh đã chỉ đạo điềm từ tỉnh đến cơ sở, tập trung xây dựng, nhân rộng mô hình nhằm phát huy tính sáng tạo, chủ động, tinh thần tự quản trong Nhân dân. Bên cạnh đó chỉ đạo, hướng dẫn MTTQ các huyện, thành phố, thị xã tổ chức tốt công tác lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới với trên 98% nhân dân đồng thuận, qua đó góp phần đưa 7/10 huyện, thành phố, thị xã được công nhận đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 154/182 (đạt 85% kế hoạch xã đạt chuẩn nông thôn mới và đặc biệt có 58/182; xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 12/182 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu, số tiêu chí bình quân/xã đạt 17,4 tiêu chí/xã), qua đó đã khơi dậy các nguồn lực trong nhân dân, phát huy tinh thần tự quản, ý thức trách nhiệm cộng đồng, cùng nhau phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa góp phần cùng cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch đề ra.

Hàng năm, MTTQ các cấp trong tỉnh phát động, vận động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”, tiếp nhận, quản lý và sử dụng hiệu quả Quỹ “Vì người nghèo”, tạo nguồn lực không nhỏ cùng với Nhà nước thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả đã thu hút được sự ủng hộ về nguồn lực giúp đỡ kịp thời cho người nghèo, người tàn tật, người có hoàn cảnh khó khăn. Quỹ “Vì người nghèo” và chương trình an sinh xã hội các cấp trong tỉnh đã vận động, ủng hộ xây dựng và sửa chữa trên 12.762 ngôi nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo và hỗ trợ giống vốn cho hàng nghìn hộ nghèo để phát triển sản xuất.

Việc vận động xây dựng Quỹ “Cứu trợ” được triển khai thường xuyên góp phần tích cực vào việc hỗ trợ đồng bào bị thiệt hại do thiên tai, bão, lũ gây ra. Từ năm 2010-2023, Ủy ban MTTQ tỉnh đã tổ chức triển khai nhiều đợt vận động lớn, ủng hộ, hỗ trợ với tổng số tiền trên 228 tỷ đồng ủng hộ thông qua Quỹ “Cứu trợ” tỉnh. Với phương châm không để hộ nghèo, hộ khó khăn không có tết, hàng năm, MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên trong tỉnh tổ chức thăm và tặng quà cho các hộ nghèo, hộ khó khăn trong dịp lễ, tết. Trong những năm qua, với sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, sự tích cực vào cuộc của các cấp chính quyền, MTTQ và các ngành có liên quan và sự tham gia đóng góp ủng hộ của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh, công tác giảm nghèo bền vững

của tỉnh đạt được nhiều kết quả, các hộ nghèo đã được quan tâm hỗ trợ giúp đỡ cả về xây dựng mới, sửa chữa nhà ở, giống vốn phát triển sản xuất,... công tác an sinh xã hội, từ thiện đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh năm 2023 giảm còn 2,63% (năm 2010 là 9,78) (có phụ lục 3 kèm theo).

Trong 3 năm (2019 – 2022), hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh ra Lời kêu gọi phát động toàn dân tham gia ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19; ủng hộ hàng hóa nông sản hỗ trợ nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và tỉnh Bình Dương trong phòng, chống dịch Covid-19. Cuộc vận động đã nhận được sự đồng thuận, nhiệt tình hưởng ứng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm và các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài tỉnh tham gia ủng hộ cả về vật chất và tinh thần, thể hiện ý thức trách nhiệm cao của người dân trước đại dịch. Thông qua 04 đợt vận động, toàn tỉnh tiếp nhận mọi sự ủng hộ bằng tiền và hơn 500 tấn hàng hóa, nông sản, trang thiết bị y tế với tổng giá trị trên 700 tỷ đồng. MTTQ và các tổ chức thành viên tham mưu, tổ chức nhiều hoạt động nghĩa tình, hỗ trợ nhân dân trong tỉnh và các tỉnh có đại dịch bùng phát vượt qua khó khăn do đại dịch, như: thăm hỏi, hỗ trợ tiền mặt, trang thiết bị y tế, nhu yếu phẩm và trao tặng nhiều suất quà các đoàn y, bác sỹ tham gia phòng chống dịch tại các địa phương trong tỉnh (có phụ lục 3 kèm theo).

Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa”, công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông...Thấm nhuần đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, hằng năm, MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên thường xuyên tổ chức thăm hỏi, chăm lo, giúp đỡ các gia đình chính sách, chủ trì vận động “Quyển đền ơn đáp nghĩa”, phối hợp tổ chức tặng quà Chủ tịch nước của tỉnh cho các thương binh, bệnh binh, bà mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình có công với cách mạng nhân kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7), ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12). Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tích cực phối hợp tổ chức tốt Ngày hội “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc”; “Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, giai đoạn 2013 - 2023. Phối hợp xây dựng khu dân cư an toàn, không mắc tội phạm, tệ nạn xã hội; vận động các hộ gia đình cam kết chấp hành pháp luật về giao thông, an ninh trật tự,...góp phần ổn định xã hội, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

Phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”; “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” được phát triển sâu rộng; hiện nay toàn tỉnh 100% khu dân cư có nhà văn hóa; Năm 2023, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 91,9%; khu dân cư văn hóa đạt 86,6%. Các mô hình tự quản ở khu dân cư được xây dựng và phát triển với nhiều loại hình như: “Tổ tự quản bảo vệ môi trường”; “Tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải”; “Đồng hành hướng tương lai”..., Câu lạc bộ pháp luật,

Câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ, thể dục, dưỡng sinh,... Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt trên 99%; 100% khu dân cư có Tổ tự quản bảo vệ môi trường; 100% thôn, tổ dân phố có hương ước, quy ước được phê duyệt. Tích cực huy động người dân tham gia thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải ra môi trường; toàn dân tích cực tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy,... Từ đó góp phần làm cho đời sống kinh tế, xã hội ở vùng nông thôn từng bước được đổi mới, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” được triển khai sâu rộng, hàng năm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chủ động tham mưu với cấp ủy, ban chỉ đạo cuộc vận động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, đề ra các giải pháp nâng cao trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển sản xuất, giúp các doanh nghiệp khai thác thị trường. Với trách nhiệm là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo cuộc vận động, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đã tham mưu chọn tháng 10 hằng năm là Tháng cao điểm triển khai thực hiện Cuộc vận động; chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành phố tổ chức Lễ ra quân và tổ chức hội chợ với chủ đề “*Lễ hội hàng Việt*”, “*Tự hào hàng Việt, tinh hoa hàng Việt*”. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ chủ lực trên sàn thương mại điện tử. Ủy ban MTTQ các cấp luôn phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên, các ngành chức năng đẩy mạnh thông tin, truyền thông chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm*”, quảng bá, giới thiệu 290 sản phẩm OCOP tỉnh Bắc Giang. Tổ chức xây dựng thương hiệu, xúc tiến, tiêu thụ vải thiều, cam, bưởi Lục Ngạn, gà Yên Thế, chè Bản, mỳ Chũ... Phát huy vai trò của MTTQ trong tham gia kiểm tra, giám sát việc buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng trên địa bàn tỉnh, phối hợp tuyên truyền trong liên kết 4 nhà “*Nhà nước - nhà nông - nhà khoa học - doanh nghiệp*”, Cuộc vận động đã góp phần nâng tỷ lệ người tiêu dùng quan tâm lựa chọn hàng Việt khi mua sắm lên trên 90% năm 2023 (năm 2010 65%).

Phong trào thi đua “*Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế*” hàng năm MTTQ tỉnh xây dựng hướng dẫn đẩy mạnh phong trào “*Đoàn kết sáng tạo nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả hội nhập quốc tế*”, trong đó xác định chỉ tiêu hằng năm mỗi huyện, thành phố đăng ký xây dựng ít nhất 5 mô hình. Phong trào thi đua được đông đảo quần chúng Nhân dân tham gia hưởng ứng, đến nay đã có trên 1.580 mô hình trong các lĩnh vực đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, an ninh trật tự, phòng chống tội phạm,... được triển khai thực hiện hiệu quả. Định kỳ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đã tổ chức xét, khen thưởng cho trên 100 tập thể, 90 cá nhân có mô hình áp dụng hiệu quả tại địa phương, đơn vị. Tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động các tập thể, cá nhân tham gia Giải thưởng khoa học công nghệ Việt Nam; Hội thi “*Sáng tạo kỹ thuật*”, “*Sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng*”; Giải thưởng “*Báo chí về Khoa học và Công nghệ Bắc Giang*”.

2.3. Thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội; tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh

Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền (đây là văn bản quan trọng của Đảng, lần đầu tiên chính thức cụ thể hóa vai trò giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam); Quyết định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 quy định về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên; Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 về "hướng dẫn khung đề các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái "tự diễn biến" "tự chuyển hóa" trong nội bộ" gắn với việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước... Nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng và quy định của Hiến pháp năm 2013 về giám sát, phản biện xã hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam. Tỉnh ủy Bắc Giang đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản triển khai trong hệ thống MTTQ và các tổ chức thành viên, do vậy công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong thời gian qua đã có nhiều chuyển biến, tiến bộ và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Thực hiện các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đã chủ trì và tham gia cùng các cơ quan, tổ chức giám sát nhiều nội dung quan trọng. Từ năm 2010- 2023 đã tổ chức thành lập đoàn giám sát trực tiếp 2.274 cuộc; trong đó, Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh chủ trì tổ chức giám sát 31 nội dung; cấp huyện giám sát trực tiếp 204 nội dung; cấp xã chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức giám sát 2.039 cuộc. Nội dung giám sát được Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh lựa chọn đều là những vấn đề quan trọng liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và liên quan trực tiếp đến Nhân dân, các vấn đề mà Nhân dân đang quan tâm². Về phương pháp cách làm được Mặt

² Giám sát tình hình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND cấp xã; thực hiện chính sách giảm nghèo; thực hiện chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững; thực hiện chính sách và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; thực hiện các quy định về hỗ trợ, đóng góp xây dựng nông thôn mới; thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; quản lý, giáo dục các đối tượng chấp hành án treo, án phạt cải tạo không giam giữ và cảm hóa, giúp đỡ người lầm lỗi; giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang...

trận Tổ quốc các cấp vận dụng linh hoạt, vừa làm vừa rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng công tác giám sát. Tùy theo nội dung, lĩnh vực giám sát, Mặt trận Tổ quốc các cấp phân công lãnh đạo, bộ phận chủ trì tham mưu, làm thường trực triển khai thực hiện, do vậy đảm bảo tính chuyên sâu và trách nhiệm.

Sau giám sát, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Thường vụ các cấp đều có thông báo kết quả giám sát, làm việc với cơ quan cấp trên trực tiếp và các ngành liên quan để làm rõ những vấn đề còn tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc và kiến nghị các biện pháp tháo gỡ (Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Thường vụ các cấp đã kiến nghị hơn 5.000 ý kiến sau giám sát). Nhìn chung, các đối tượng được giám sát đồng tình với thông báo kết quả giám sát, tiếp thu các kiến nghị của Đoàn giám sát để điều chỉnh những tồn tại hạn chế. UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc xem xét các kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp qua giám sát, từng bước tiếp thu, điều chỉnh cơ chế, chính sách, đưa ra nhiều biện pháp khắc phục hạn chế, khó khăn, vướng mắc. Qua theo dõi việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị sau giám sát, nhiều nội dung quan trọng được Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp thu, ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện³.

Bên cạnh đó, phát huy vai trò giám sát của nhân dân thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Hiện nay, toàn tỉnh có 209 Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn. Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thường xuyên được kiện toàn, củng cố đảm bảo về số lượng, tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ, trang bị tài liệu, tập trung giám sát chính quyền cơ sở thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước; quy chế dân chủ ở cơ sở; giải quyết khiếu nại tố cáo và các công trình trên địa bàn xã, phường, thị trấn. Hằng năm, căn cứ vào Nghị quyết của HĐND, chương trình kế hoạch của UBND cấp xã, chương trình thống nhất hành động và sự chỉ đạo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng xây dựng kế hoạch hoạt động chung cho cả năm, trong kế hoạch xác định rõ nội dung, thời gian thực hiện⁴. Thông qua giám sát, góp phần hạn chế những vi phạm trong quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã, các công trình xây dựng đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu sử dụng của cộng đồng dân cư (có phụ lục 4 kèm theo).

³. Có cơ chế để thu hút các nhà đầu tư vào địa bàn tỉnh đầu tư công nghệ cao để xử lý rác thải tại địa phương; điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án vận chuyển, thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2020 phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; có quy định riêng của tỉnh áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; giải quyết dứt điểm việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, không chạy theo thành tích trong xây dựng nông thôn mới, tập trung các biện pháp hỗ trợ phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức phục vụ nhân dân..

⁴. Các nội dung giám sát tập trung vào các vấn đề mà nhân dân quan tâm: Giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công; giám sát công tác quản lý thu, chi sử dụng các loại quỹ vận động trong nhân dân; giám sát việc ban hành, thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐND, UBND cấp xã; giám sát việc thực hiện lịch tiếp dân hàng tháng của Chủ tịch UBND cấp xã; việc tiếp nhận và giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; các công trình dự án sử dụng nguồn kinh phí đóng góp của nhân dân

Tham gia xây dựng pháp luật trên cơ sở các quy định của luật, hoạt động tham gia xây dựng pháp luật của MTTQ các cấp trong tỉnh ngày càng có những chuyển biến tích cực, thực chất và hiệu quả hơn. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã tham gia phản biện, góp ý 69 dự thảo luật⁵. Từ năm 2010 - 2023, Mặt trận Tổ quốc các cấp tỉnh Bắc Giang và các tổ chức thành viên đã tổ chức phản biện 13 nội dung dự thảo; tổ chức 514 lượt góp ý các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy, chính quyền trong đó có nhiều nội dung quan trọng về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương⁶. Hàng năm, MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận đã tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân, đến tổ chức bộ máy nhà nước... Nhiều văn bản góp ý đã phát huy được trí tuệ của đội ngũ chuyên gia tham mưu, giúp việc kết hợp với trí tuệ của các Hội đồng tư vấn, của đội ngũ cộng tác viên, phản ánh ý trí, nguyện vọng của Nhân dân nên đã đưa ra được nhiều góp ý có chất lượng cao, được các cơ quan soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh.

Việc thực hiện các chương trình giám sát, phản biện xã hội, góp ý của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong đó có các chương trình phối hợp giám sát với các cơ quan nhà nước, thời gian qua đã nhận được sự đồng tình, hỗ trợ tích cực và hiệu quả của HĐND, UBND và các cơ quan, đơn vị và chính quyền các cấp. Nhiều kiến nghị sau giám sát, sau phản biện xã hội có chất lượng tốt được các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tiếp thu, phản hồi. Các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đã giúp cơ quan có thẩm quyền hoạch định, thực thi có hiệu quả hơn các chính sách, pháp luật, góp phần quan trọng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ổn định tình hình nhân dân, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh (có phụ lục 3 kèm theo).

Định kỳ hằng năm Ủy ban MTTQ các cấp phối hợp tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp thông qua tổ chức hội nghị lấy ý kiến trực tiếp và thông qua phiếu khảo sát của cán bộ Mặt trận Tổ quốc cấp cơ sở và trưởng ban công tác Mặt trận khu dân cư trên địa bàn tỉnh đối với hoạt động tổ tụng của các cơ quan điều tra (Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân, Thi hành án, điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên hai cấp tỉnh, huyện). Thông qua việc

⁵. Bộ luật Dân sự (sửa đổi); Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi); Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi); Luật Nghĩa vụ quân sự (sửa đổi); Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi); Luật an toàn, vệ sinh lao động; Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Luật tín ngưỡng, tôn giáo; dự thảo Nghị định về chính sách phát triển hợp tác xã nông nghiệp; Luật dân quân tự vệ; Luật về hội; Luật căn cước công dân; Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu; Luật đất đai,...

⁶. Phản biện Đề án Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030; Đề án phát triển dịch vụ hỗ trợ vận tải đưa, đón công nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 - 2020; Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2030,...

giám sát đã nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan pháp luật, đội ngũ cán bộ có chức danh tư pháp trong thực hiện chức trách nhiệm vụ; đồng thời phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, bảo đảm các hoạt động tư pháp được thực hiện đúng pháp luật, khách quan, khoa học, hiệu quả, xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đã phối hợp tổ chức trên 200 hội nghị với trên 30.000 lượt người dự tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước mới ban hành. Chủ động phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên thực hiện đầy đủ các nội dung pháp luật, trợ giúp pháp lý, tạo điều kiện cho người dân thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; được thảo luận, tham gia vào các chủ trương, nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền có liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân; tham gia xây dựng hương ước, quy ước ở khu dân cư, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện Luật tổ chức Quốc hội và Luật tổ chức chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh đã có những đóng góp quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, XIV, XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011- 2016, 2016 - 2021, 2021-2026, từ khâu xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn về bầu cử đến khâu tổ chức bầu cử, giám sát chặt chẽ hoạt động tổ chức bầu cử để kịp thời phát hiện, hạn chế những sai sót trong quá trình triển khai thực hiện. Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tổ chức các hội nghị hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo các nguyên tắc, dân chủ, công khai, minh bạch; những người được lựa chọn lập danh sách đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND theo quy định của Luật tổ chức Quốc hội và Luật tổ chức chính quyền địa phương. Quá trình xem xét, tại các hội nghị hiệp thương đều thảo luận kỹ, mang tính xây dựng cao, thể hiện được không khí dân chủ. Qua các bước hiệp thương, về cơ bản những người ứng cử do MTTQ các cấp lựa chọn, giới thiệu đều có đủ tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử, đảm bảo được cơ cấu thành phần đại diện cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đồng thời vận động tuyên truyền người dân tham gia bỏ phiếu đạt tỷ lệ 99%, bầu đủ đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; đảm bảo cơ cấu, số lượng, thành phần theo phân bổ, đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ nữ, tỷ lệ dân tộc thiểu số, người ngoài đảng, tuổi trẻ; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị của đại biểu được nâng lên so với các nhiệm kỳ trước.

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, công tác giới thiệu hội thẩm nhân dân trong những năm qua trên địa bàn tỉnh đã đi vào nề nếp. Ủy ban MTTQ cấp tỉnh, cấp huyện đã thường xuyên phối hợp với các tổ chức thành viên và lãnh đạo Tòa án nhân dân cùng cấp lựa chọn, giới thiệu người đủ điều kiện, tiêu chuẩn để Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu làm hội thẩm nhân dân tại kỳ họp đầu tiên của mỗi khóa Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (hiện nay cấp tỉnh có 26 hội thẩm nhân dân, cấp huyện có 202 hội thẩm nhân dân).

Việc tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh với Đảng, Nhà nước là một trong những chức năng, nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của

MTTQ. Hơn 10 năm qua, MTTQ các cấp đã phối hợp tổ chức 281 cuộc tiếp xúc cử tri của Đoàn đại biểu Quốc hội với 2.558 ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp và gửi đến các cấp chính quyền và Trung ương theo quy định. Các ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri và nhân dân được tổng hợp lại và báo cáo, phản ánh với cấp ủy, chính quyền theo định kỳ hàng tháng (cũng như khi có vấn đề đột xuất) và đề nghị xử lý. Hàng năm Ủy ban MTTQ tỉnh phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh thống nhất xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, chủ trì tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri giữa đại biểu với cử tri ở địa phương. Việc tiếp xúc cử tri của đại biểu được tiến hành dưới các hình thức: tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp Quốc hội; tiếp xúc cử tri nơi cư trú; nơi làm việc; theo chuyên đề, lĩnh vực; ngoài địa bàn ứng cử; gặp gỡ, tiếp xúc với cá nhân cử tri, nhóm cử tri.

Tổ chức, tham gia tiếp xúc, đối thoại với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã phối hợp tiến hành nhiều hình thức tiếp xúc, lắng nghe ý kiến nhân dân, tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo để lắng nghe ý kiến, góp ý của nhân dân với các cấp, các ngành (tính đến nay 100% các địa phương trong tỉnh đã ban hành Quy chế tiếp xúc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân). Mặt trận Tổ quốc các cấp tích cực phối hợp tổ chức phối hợp tổ chức tiếp xúc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp được 4.643 cuộc. Các ý kiến tại các hội nghị đối thoại các cấp do MTTQ tổ chức đều được người đứng đầu tiếp thu giải trình, hầu hết số ý kiến được giải quyết ngay tại các hội nghị đối thoại. Đối thoại trực tiếp đã góp phần tạo môi trường dân chủ, cởi mở, đối thoại nhiều bên, nhiều cấp cùng tham gia. Tại các cuộc đối thoại, người dân được bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, phản ánh, kiến nghị với thái độ tích cực, góp ý với tinh thần thẳng thắn, có trách nhiệm, người đứng đầu giải trình, tiếp thu hầu hết các ý kiến ngay tại hội nghị đối thoại, qua đó, đã góp phần tạo niềm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước, người dân hiểu và chấp hành pháp luật tốt hơn, giúp họ yên tâm lao động, sản xuất, tích cực tham gia vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Qua thực tiễn cho thấy nếu thực hiện tốt quy chế tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân sẽ giúp hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để tích tụ những vướng mắc lâu không được giải quyết, không để bức xúc kéo dài thành “điểm nóng”.

Công tác tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được MTTQ các cấp trong tỉnh thực hiện theo Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân. Xác định công tác tiếp dân là một nhiệm vụ quan trọng, MTTQ các cấp đã phân công cán bộ trực tiếp và tham gia công tác tiếp dân định kỳ, đột xuất; nội dung tiếp dân được ghi chép đầy đủ vào sổ sách theo đúng quy định. Nhìn chung, công tác tiếp dân đã được Ban Thường trực MTTQ các cấp trong tỉnh, triển khai, thực hiện tốt theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời quan tâm đến xử lý đơn thư. Công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân ngày càng được đổi mới, đi vào nề nếp, qua đó kịp thời nắm thông tin, tiếp nhận và giải quyết các vấn đề liên quan đến tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Trong 13 năm qua, Ủy ban

MTTQ tỉnh đã tiếp 139 lượt công dân, nhận 907 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, những đơn gửi đến MTTQ đều được nghiên cứu và xử lý theo quy định, góp phần giữ vững ổn định an ninh, trật tự địa phương. Thường xuyên duy trì, củng cố, kiện toàn 2.133 Tổ hòa giải ở cơ sở với tỷ lệ hòa giải thành đạt trên 85%. Phát huy hiệu quả vai trò giám sát của Nhân dân, thông qua Ban Thanh tra nhân dân đã giám sát được 8.715 cuộc, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng giám sát được 5.828 chương trình, dự án, qua giám sát phát hiện sai phạm, kiến nghị thu hồi cho nhà nước và nhân dân hàng tỷ đồng (có phụ lục 4 kèm theo).

Tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên thường xuyên tuyên truyền, vận động Nhân dân phát hiện và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; kế hoạch thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Tập trung, đẩy mạnh giám sát việc thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân trong thực hiện tốt cơ chế “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát và dân thụ hưởng*”. Nâng cao vai trò giám sát của Ban TTND, Ban GSĐTCCĐ, đây thực sự là “tai, mắt” của Nhân dân, là những hình thức hữu hiệu để MTTQ Việt Nam tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở cơ sở⁷.

Thực hiện tốt Quy chế phối hợp với UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng. Hằng năm triển khai kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trong đó hướng dẫn, chỉ đạo MTTQ các huyện, thành phố phối hợp tổ chức công khai kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài từ 1-3 vụ việc. Thường xuyên nắm tình hình Nhân dân, phát huy sức mạnh của Nhân dân, nâng cao ý thức của cộng đồng trong tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chủ động tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh của Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết. Tham gia đoàn kiểm tra và tổng kết thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo định kỳ.

2.4. Tăng cường đoàn kết quốc tế, mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân

Thực hiện chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và chính sách ngoại giao Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân của Ủy ban Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh không ngừng được mở rộng, nâng cao chất lượng và hiệu quả. Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi trong các tổ

⁷ MTTQ tỉnh thành lập đoàn giám sát công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực đối với các tổ chức thành viên: Liên đoàn lao động tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh...

chức quần chúng và các tầng lớp nhân dân về chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước và triển khai công tác đối ngoại nhân dân hằng năm của Mặt trận Tổ quốc. Hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh xây dựng hướng dẫn về công tác đối ngoại nhân dân triển khai tới các địa phương, trong đó quan tâm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động đối ngoại nhân dân; công tác thông tin, đối ngoại, giới thiệu quảng bá hình ảnh quê hương Bắc Giang với bạn bè quốc tế, vận động thu hút đầu tư, vận động viện trợ phi chính phủ, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2536/KU-UBND ngày 11/6/2020 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “Huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài, giai đoạn 2020-2024”; qua đó góp phần phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói, giảm nghèo của địa phương. Hiện nay tỉnh Bắc Giang có quan hệ hữu nghị, hợp tác với các tổ chức thuộc 22 quốc gia và vùng lãnh thổ, 18 tổ chức phi chính phủ và 23 tổ chức phi chính phủ nước ngoài với 185 dự án, giá trị viện trợ giải ngân đạt gần 8,6 triệu USD. Triển khai thực hiện các hoạt động về đối ngoại nhân dân, vận động người nước ngoài đang công tác trên địa bàn tỉnh chấp hành tốt pháp luật để mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia các hoạt động an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Làm tốt công tác vận động người con Bắc Giang trong nước và ở nước ngoài hướng về xây dựng quê hương giàu mạnh.

Trong những năm qua, quan hệ đối ngoại Nhân dân của tỉnh có bước phát triển mới, duy trì và tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, các đối tác nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh. Phối hợp hướng dẫn các hội hữu nghị song phương thực hiện tốt chương trình hợp tác vận động viện trợ Phi Chính phủ theo Quyết định 1225/QĐ-TTg ngày 17/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 854/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang; vận động, triển khai thực hiện dự án Phi Chính phủ giai đoạn 2020 – 2025 về lĩnh vực xóa nhà tạm tại huyện Lục Nam, Sơn Động; thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Bắc Giang với tỉnh Xay Sôm Bun (Lào) giai đoạn 2021-2025 với 6 nội dung: Hỗ trợ hợp tác lĩnh vực nông nghiệp, y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa - thể thao và du lịch, đầu tư xây dựng, cùng với đó tăng cường tuyên truyền, giáo dục về quan hệ hữu nghị giữa hai nước và hai tỉnh.

2.5. Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Căn cứ Luật, Điều lệ, nghị quyết đại hội các nhiệm kỳ, trong quá trình tổ chức thực hiện, Ủy ban MTTQ các cấp trong tỉnh luôn bám sát chủ trương, nghị quyết, sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới nội dung, phương thức, phong cách, tác phong, lề lối làm việc. Phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được đổi mới theo hướng sâu sát cơ sở, có trọng tâm, trọng điểm, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động, lấy thành viên, hội viên là đối tượng ưu tiên trong thực hiện xây dựng các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện tốt vai trò định hướng và chỉ đạo, xây dựng các chương trình công tác phù hợp với thực tiễn.

Qui chế phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc với các tổ chức thành viên đã mang lại hiệu quả thiết thực. Mỗi quan hệ phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ

quốc các cấp với cấp uỷ đảng, các cơ quan hữu quan của nhà nước đã được tăng cường. Các quy chế phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc với Thường trực HĐND, UBND các cơ quan, đơn vị các cấp được ký kết và triển khai, đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho hoạt động của Mặt trận các cấp (MTTQ tỉnh ký 22 quy chế, chương trình, kế hoạch với các sở, ban, ngành của tỉnh). Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp với Ban Thường vụ cấp uỷ cấp huyện trong việc lãnh đạo hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc hiệp y thống nhất bố trí, điều động, luân chuyển cán bộ chủ chốt của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội theo phân cấp quản lý cán bộ và Điều lệ.

Mối quan hệ công tác và sinh hoạt giữa Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận các cấp (chuyên trách) với các vị uỷ viên Ủy ban Mặt trận được coi trọng. Thông qua hoạt động của các tổ chức tư vấn, hoặc kiến nghị trực tiếp, nhiều vị uỷ viên Ủy ban đã tích cực đóng góp vào kết quả chung của Mặt trận. Công tác phối hợp giữa Mặt trận với các sở, ban, ngành ngày càng chặt chẽ và hiệu quả, góp phần tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận triển khai các nhiệm vụ, đặc biệt là trong triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua, công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Công tác phối hợp giữa các tổ chức thành viên trong Mặt trận được đổi mới, thể hiện rõ hơn vai trò chủ trì, tính chất liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của Mặt trận và phát huy đặc thù, thế mạnh của các tổ chức thành viên hướng các hoạt động về cơ sở, nhất là trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, chăm lo cho người nghèo, cứu trợ, phòng chống dịch, công tác thông tin, tuyên truyền,...

Thực hiện Quy định 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, theo đó Cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh Bắc Giang sắp xếp từ 6 Ban chuyên môn, văn phòng còn 4 Ban chuyên môn; 10/10 huyện, thành phố thực hiện thí điểm Trưởng ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch MTTQ cấp huyện theo hướng dẫn của Trung ương; 100% Chủ tịch MTTQ cấp xã tham gia Thường vụ và cấp uỷ cấp xã; trên 85% Trưởng Ban công tác Mặt trận khu dân cư là đảng viên. 100% Chủ tịch Ủy ban MTTQ cấp xã kiêm Trưởng Ban TTND; 70% Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ đồng thời là Chủ tịch Hội người cao tuổi. Tăng cường thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành và tổ chức hoạt động, hiện nay 100% cán bộ, công chức các cấp trong tỉnh thực hiện xử lý văn bản qua hòm thư tác nghiệp.

Quan tâm tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ MTTQ chuyên trách từ tỉnh đến cơ sở với trên 200 lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng vận động Nhân dân, cho cán bộ chủ chốt MTTQ từ tỉnh đến cơ sở, cấp chứng nhận cho trên 400 cán bộ là Chủ tịch, Phó Chủ tịch MTTQ cấp xã, góp phần nâng cao năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Hằng năm tiến hành kiểm tra định kỳ, đột xuất và kiểm tra theo chuyên đề, qua đó kịp thời đánh giá rút kinh nghiệm, chấm điểm, xếp loại kết quả hoạt động của MTTQ các cấp, nhân rộng mô hình hay, khắc phục hạn chế, khó khăn, vướng mắc từ cơ sở.

Hoạt động của các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn của Ủy ban Mặt trận các cấp, cùng cố lực lượng chuyên gia tư vấn, cộng tác viên ngày một nâng cao về chất lượng, hiệu quả. Hằng năm, MTTQ tỉnh xây dựng hướng dẫn nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng tư vấn, Ban Tư vấn, Tổ tư vấn. Hiện nay, toàn tỉnh có 06 Hội đồng tư vấn cấp tỉnh với 30 thành viên; 22 Ban tư vấn cấp huyện với 108 thành viên và 199 Tổ tư vấn cấp xã với 256 thành viên, hằng năm các Hội đồng tư vấn đều xây dựng kế hoạch hoạt động, trong đó xác định cụ thể những nội dung, trách nhiệm của từng thành viên của hội đồng trong thực hiện nhiệm vụ. Trong những năm qua, MTTQ các cấp đã phát huy hiệu quả vai trò của các thành viên trong tham gia giám sát, phản biện, góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện các nhiệm vụ của MTTQ. Tiếp tục phát huy hiệu quả vai trò của các chuyên gia tư vấn, cộng tác viên tư vấn, các vị ủy viên ủy ban MTTQ trong tham gia thực hiện nhiệm vụ công tác Mặt trận, sự tham gia của các thành viên đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của MTTQ trong giai đoạn hiện nay.

Tăng cường đổi mới phương thức triển khai, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng có nhiều đổi mới, tạo động lực quan trọng thúc đẩy phong trào từ địa phương, cơ sở. Nổi bật là đổi mới hoạt động của cụm thi đua Ủy ban Mặt trận các huyện, thị xã, thành phố gắn với các tiêu chí thi đua và hình thức khen thưởng cụ thể. Ủy ban Mặt trận các cấp thường xuyên phối hợp tổng kết, tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến, cán bộ Mặt trận cơ sở, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc, tôn giáo, những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho cộng đồng, qua đó đã kịp thời động viên các tập thể và đội ngũ cán bộ Mặt trận, các tổ chức thành viên, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Từ các cuộc vận động, phong trào thi đua, xây dựng được hàng nghìn mô hình thiết thực, mang tính nhân văn sâu sắc; nhiều tấm gương điển hình đã trở thành nhân tố truyền cảm hứng trong toàn xã hội, qua đó, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh.

3. Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong việc đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân, thực hiện đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 – 2023

Trong những năm qua Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp trong tỉnh luôn cụ thể hóa chương trình thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, nghị quyết chuyên đề, chỉ thị, kết luận... thông qua việc đề ra các chỉ tiêu, mục tiêu tại chương trình phối hợp và thống nhất hành động hàng năm. Kết quả cho thấy, khối đại đoàn kết toàn dân dựa trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh và đội ngũ trí thức ngày càng được tăng cường; vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân được phát huy trên cơ sở ngày càng đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động và hướng mạnh các hoạt động về cơ sở, sâu sát, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, đoàn viên, hội viên. Các chương trình phối hợp, thống nhất hành động của Ủy ban MTTQ ngày càng có sức lôi cuốn đông đảo các thành viên tham gia.

Công nhân lao động tổ chức đại diện là Liên đoàn Lao động, thành viên của Mặt trận Tổ quốc có vai trò quan trọng trong việc đoàn kết, tập hợp, phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Giai cấp công nhân từng bước phát triển về số lượng và chất lượng, là nhân tố quan trọng để đưa công cuộc đổi mới của Đảng đi vào chiều sâu, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Những năm qua, số lượng công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và doanh nghiệp trong tỉnh không ngừng tăng nhanh là điều kiện thuận lợi để tổ chức công đoàn củng cố, mở rộng và phát triển. Trong những năm qua, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo các cấp công đoàn trong tỉnh phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang, đến nay, cơ bản các doanh nghiệp có trên 25 công nhân lao động đã thành lập được tổ chức công đoàn, bảo đảm đúng quy định. Chất lượng hoạt động công đoàn từ tỉnh đến cơ sở từng bước được nâng lên, đã tích cực tham gia, phối hợp cùng người sử dụng lao động thực hiện tốt chức năng theo quy định (đạt 110% kế hoạch giao). Công tác chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động với nhiều hoạt động đa dạng, thiết thực, kịp thời, hiệu quả, đã tạo niềm tin cho cán bộ, đoàn viên, người lao động và sự ủng hộ của doanh nghiệp với tổ chức công đoàn; công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, công nhân lao động được đẩy mạnh và tổ chức thường xuyên với nhiều hình thức, nội dung phong phú; các phong trào thi đua, các cuộc vận động tiếp tục được công đoàn phát động hoặc hưởng ứng, đã thu hút đông đảo công nhân lao động tham gia, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp. Hoạt động của tổ chức công đoàn đã thiết thực góp phần vào việc xây dựng đội ngũ công nhân lao động và thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hội Nông dân, tiếp tục phát huy ngày càng tốt vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế nông nghiệp và trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần thu hút mọi thành phần xã hội tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới. Hằng năm, Hội Nông dân tỉnh ban hành và thực hiện các nghị quyết chuyên đề, đề án, chương trình hành động, các văn bản để lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân, chỉ đạo các cấp hội thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả, gắn với phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; phát triển các chi, tổ hội nghề nghiệp, tổ, nhóm liên kết sản xuất, tổ tín chấp vay vốn, tổ hỗ trợ cung ứng phân bón, liên kết tiêu thụ sản phẩm, các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm để tập hợp nông dân tham gia tổ chức hội.

Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi (SXKDG), đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững tiếp tục được xác định là phong trào trọng tâm của hội. Phong trào thu hút đông đảo cán bộ, hội viên, nông dân tham gia, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển kinh tế trang trại, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, sản xuất an toàn như vùng sản xuất Vải thiều theo tiêu chuẩn VietGAP, vùng sản xuất cam lòng vàng ở Lục Ngạn; vùng chăn nuôi gà đồi, chè bản ven ở Yên Thế; vùng sản xuất rau

chế biến ở Tân Yên, Lạng Giang; vùng sản xuất gạo thơm hàng hóa ở Yên Dũng, hợp tác xây dựng “*Cánh đồng lớn*” tạo vùng sản xuất tập trung. Hàng năm bình quân có trên 100.000 hộ đạt danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, các hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp đã giúp các hộ nghèo về vật tư nông nghiệp, ngày công lao động, tiêu thụ sản phẩm; tạo việc làm tại chỗ cho hơn 10 triệu lượt lao động; giúp cho hơn 3.000 hộ nghèo có thêm nguồn lực để phát triển sản xuất, giúp các hộ nông dân thoát nghèo, vươn lên làm ăn khá giả, giàu có, góp phần nâng thu nhập cư dân ở nông thôn. Các hình thức tổ chức sản xuất của nông dân tiếp tục được đổi mới theo hướng tăng công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề, tư duy sản xuất từ chỗ tự cung, tự cấp sang sản xuất hàng hóa kinh tế thị trường; vị thế chính trị của giai cấp nông dân được nâng cao; dân chủ ở cơ sở được phát huy, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở nông thôn được giữ vững; khối liên minh công - nông - trí thức và khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng được củng cố và phát huy sức mạnh trong sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước.

Đội ngũ trí thức của tỉnh phát triển nhanh về số lượng và chất lượng (chiếm trên 3,5%) dân số của tỉnh. Tỉnh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức như Chiến lược phát triển đội ngũ trí thức đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2023 nhằm tập hợp, phát huy sáng tạo, trí tuệ của đội ngũ trí thức tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Chú trọng xây dựng đội ngũ trí thức vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, lối sống, có trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn, từng bước được chuẩn hóa, trẻ hóa, thích ứng tốt với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Việt thu hút nhân tài, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc vào công tác trong các cơ quan nhà nước được triển khai thực hiện có hiệu quả. Đội ngũ trí thức đã và đang phát huy năng lực, trí tuệ trên các lĩnh vực, cùng với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân đẩy mạnh CNH-HĐH, là lực lượng nòng cốt trong các hoạt động giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế, văn học nghệ thuật, khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh; gắn bó mật thiết với công nhân, nông dân, người lao động trong quá trình chuyên giao khoa học kỹ thuật, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có vai trò quan trọng trong việc tập hợp, đoàn kết cán bộ, hội viên, phụ nữ phát huy tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phụ nữ góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, hàng năm Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh luôn quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị văn bản của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 – 2023. Trong những năm qua, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp Hội toàn tỉnh chủ động, tích cực trong thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động Hội cơ sở, đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt và loại hình tập hợp hội viên để thu hút phụ nữ, hội viên tham gia sinh hoạt tích cực, thường xuyên. Trong đó tập trung tuyên truyền cho hội viên, phụ

nữ hiệu được ý nghĩa, vai trò của tổ chức Hội cũng như những lợi ích của hội viên khi tham gia sinh hoạt Hội. Tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Hội, tuyên truyền phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*” gắn với đây mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, hỗ trợ phụ nữ giảm nghèo, khởi nghiệp, phát triển kinh tế; dạy nghề, giới thiệu việc làm... với các kết quả rất thiết thực, các cấp Hội đã giúp hơn 2000 hộ nghèo, trong đó có gần 270 nghìn hộ thoát nghèo theo tiêu chí đa chiều. Hoạt động ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội và hoạt động tài chính vi mô TYM là hai hoạt động nổi bật trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Những kết quả đó đã mang lại lợi ích thiết thực cho phụ nữ và cộng đồng. Phong trào “*Tiết kiệm theo gương Bác*” với nhiều sáng tạo và với mục đích rất nhân văn: “*Tiết kiệm mua bảo hiểm y tế*”, “*Túi rác tiết kiệm*”, “*Tiền lẻ để ra vàng*”... không chỉ giúp phụ nữ cải thiện kinh tế gia đình, mà còn xây dựng tình đoàn kết tương thân, tương ái, hình thành nét đẹp văn hóa trong cộng đồng dân cư. Trong công tác vận động phụ nữ bảo vệ môi trường, các cấp Hội không chỉ phát huy được vai trò làm chủ của phụ nữ mà còn tác động tích cực tới nhận thức của cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, mô hình “*Con đường hoa*”; “*Sáng, xanh, sạch đẹp*”... đã được nhân rộng, góp phần tạo nên diện mạo mới cho nông thôn là minh chứng cho sự đóng góp của phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới.

Hội Cựu Chiến binh trong tỉnh, luôn phát huy truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, gương mẫu nêu gương sáng về đạo đức cách mạng, tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng cho thế hệ trẻ; tham gia giữ gìn an ninh trật tự, giúp nhau phát triển kinh tế; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, biểu tượng văn hóa của Quân đội nhân dân Việt Nam. Hoạt động công tác hội thường xuyên được củng cố, bổ sung, hàng năm, Hội CCB tỉnh chỉ đạo các cấp hội thông qua việc giao chỉ tiêu cụ thể cho cho các đơn vị làm cơ sở phân đấu thực hiện giảm nghèo, thoát nghèo trong năm.

Các cấp Hội chủ động, tích cực xây dựng hàng trăm mô hình tốt có sức lan tỏa, phát huy tác dụng, đạt hiệu quả cao như mô hình “*Tổ tự quản*”, “*Đoạn đường CCB tự quản*”, “*Khu phố an toàn giao thông*”, “*Đoạn đường an toàn, an ninh, xanh, sạch, đẹp*”, v.v. Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội và các tổ chức tín dụng bảo đảm nguồn vốn cho hội viên vay, tạo việc làm thường xuyên cho hàng nghìn lao động là con, em của cựu chiến binh, qua đó, nhiều hội viên đã thoát nghèo, phối hợp tổ chức nhiều chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức phát triển kinh tế, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt cho hội viên. Đời sống vật chất, tinh thần của hội viên không ngừng được cải thiện, tỷ lệ hộ hội viên nghèo hàng năm giảm, số hộ khá, giàu tăng qua các năm. Nhiều địa phương, hội đã động viên CCB đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá có năng suất, chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh để giảm nghèo nhanh và bền vững. Hội cựu chiến binh tỉnh là lực lượng nòng cốt trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng thôn, tổ dân phố an toàn.

Đoàn viên thanh niên tỉnh luôn là lực lượng trẻ, xung kích đi đầu trong lao

động, sản xuất, có ý thức vươn lên, nỗ lực học tập, rèn luyện, phẩm chất chính trị và lý tưởng cách mạng, tiếp cận nhanh những tri thức tiên tiến, công nghệ hiện đại, rèn đức, luyện tài, học tập, lao động sáng tạo. Hằng năm Tỉnh đoàn cụ thể hoá các nội dung và giải pháp của chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề của tỉnh trong chương trình công tác năm, các kế hoạch, chuyên đề gắn thực hiện Nghị quyết số 165-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của tổ chức đoàn và đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 – 2025 và những năm tiếp theo, Đề án “*Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên, phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022- 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang*”.

Phát huy tinh thần sáng tạo của thanh niên thông qua việc triển khai thực hiện các phong trào hành động cách mạng, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước góp phần phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, tạo môi trường thực tiễn sinh động để thanh niên phát triển toàn diện, tiêu biểu như: các cấp bộ đoàn trong tỉnh tích cực triển khai phong trào “*Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”, “*Bốn đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp*”, “*Xung kích tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”, “*Đồng hành với thanh niên trong lập thân, lập nghiệp*”, “*Thanh niên tình nguyện*”, hiện nay đang triển khai 3 phong trào hành động cách mạng của thanh niên (Thanh niên tình nguyện, tuổi trẻ sáng tạo, Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc),...qua đó, đã thu được nhiều kết quả thiết thực: Toàn tỉnh thực hiện hơn 18.998 công trình, phần việc thanh niên, trị giá hơn 120 tỷ đồng, duy trì hiệu quả 770 mô hình, công trình với sự tham gia của hàng triệu lượt đoàn viên, thanh niên.

Lực lượng vũ trang nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống "Trung với nước, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng", xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh Nhân dân vững chắc; thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và thực hiện tốt công tác dân vận, giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội; tích cực tham gia các hoạt động kết nghĩa, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, hội quần chúng có nhiều đóng góp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tích cực phối hợp hưởng ứng thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội, tham gia phong trào khuyến học, từ thiện, nhân đạo, chương trình an sinh xã hội, cùng nhau đoàn kết, khắc phục khó khăn, giữ vững ổn định, xây dựng quê hương góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhận thức của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò khối đại đoàn kết toàn dân trên nền tảng liên minh giữa giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng được nâng lên. Cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp làm tốt công tác ban hành và tổ chức hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống nhân dân; phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động hiệu quả.

MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò là nòng cốt chính trị trong tổ chức vận động, tập hợp quy tụ các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; có nhiều đổi mới về nội dung phương thức hoạt động, triển khai sâu rộng và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; sâu sát cơ sở; đa dạng hóa các hình thức vận động nhân dân, lấy lợi ích hợp pháp chính đáng của các thành viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân làm trọng tâm, góp phần giải quyết nhiều vấn đề nảy sinh trong quá trình phát triển

MTTQ và các tổ chức thành viên thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò đại diện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; làm tốt công tác dân vận và cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai thực hiện đi vào nền nếp và từng bước nâng cao chất lượng. Nhiều mô hình, điển hình “*Tự quản*” thực sự lan tỏa trên mọi mặt đời sống xã hội, đã thu hút, tập hợp, động viên, khích lệ sự tham gia, cống hiến của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh góp phần xây dựng sự đồng thuận, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Công tác giám sát và phản biện có nhiều tiến bộ, hình thức giám sát đa dạng, nội dung giám sát trên nhiều lĩnh vực, cách thức tổ chức có nhiều sáng tạo, đưa ra nhiều kiến nghị thiết thực, sát với yêu cầu và điều kiện thực tế, bảo đảm tính khả thi. Nhiều ý kiến phản biện xã hội, góp ý của Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã được các cơ quan, đơn vị tiếp thu, và đang trở thành một kênh thông tin quan trọng, cần thiết giúp cấp ủy, chính quyền xem xét, quyết định các vấn đề trong công tác lãnh đạo, quản lý. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được tăng cường, dân chủ được mở rộng, dân trí được nâng cao, dân sinh ngày càng được cải thiện.

2. Nguyên nhân ưu điểm

Có được những kết quả trên là do sự quan tâm lãnh đạo thường xuyên, sâu sát của Tỉnh ủy và các cấp ủy Đảng, nhất là việc kịp thời ban hành các chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo đối với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; sự hướng dẫn thường xuyên của Trung ương; sự phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện của chính quyền; sự chủ động, sáng tạo, tích cực phối hợp hành động của các tổ chức thành viên; xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong triển khai nhiệm vụ của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; sự nỗ lực, cố gắng, quyết tâm của đội ngũ cán bộ MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở; đặc

biệt là có sự chung sức, đồng lòng của các tầng lớp Nhân dân. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng thiết thực, gắn với lợi ích trực tiếp của Nhân dân, nhận được sự quan tâm, hưởng ứng, đồng thuận của toàn xã hội góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

3. Một số hạn chế

- Khối đại đoàn kết toàn dân hiện nay vẫn còn tồn tại một số khó khăn, thách thức với một số biểu hiện cụ thể đó là: Một bộ phận Nhân dân chưa tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và công tác quản lý Nhà nước; bức xúc trước tình trạng tham nhũng, lãng phí, kỷ cương phép nước một số nơi chưa nghiêm, trật tự an toàn xã hội còn diễn biến phức tạp; ý thức chấp hành pháp luật một bộ phận không nhỏ người dân chưa cao; tình hình khiếu kiện đông người vượt cấp còn diễn biến phức tạp, kéo dài ảnh hưởng đến an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở một số lĩnh vực, địa phương kết quả chưa cao; một số cơ chế, chính sách chưa thực sự phù hợp với thực tiễn, chậm sửa đổi, bổ sung. Một số cấp ủy, chính quyền còn thiếu sâu sát trong việc nắm tình hình nhân dân và giải quyết những vấn đề bức xúc nảy sinh tại cơ sở. Cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” chậm được cụ thể hóa; quyền làm chủ của nhân dân nhất là ở một số cơ sở chưa được phát huy đầy đủ; mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân có lúc, có nơi chưa thực sự chặt chẽ.

- Một số hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới: Việc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể hóa thực hiện chỉ thị, nghị quyết, cuộc vận động, phong trào thi đua ở một số cơ sở còn rập khuôn, máy móc, chưa sáng tạo; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số địa phương, cơ sở chưa quan tâm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết theo từng năm để đánh giá, rút kinh nghiệm và đưa ra giải pháp, lộ trình thực hiện cụ thể.

- Nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân chưa sâu rộng và chưa toàn diện; chưa đáp ứng kịp thời trước những yêu cầu mới của xã hội, nhất là đấu tranh với các thông tin xấu, độc trên không gian mạng; chưa thực sự phát huy đầy đủ, hiệu quả vai trò nòng cốt của người có uy tín, tiêu biểu trong đồng bào dân tộc, tôn giáo. Tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên ở khu, cụm công nghiệp còn thấp. Việc nắm bắt tình hình, tư tưởng của Nhân dân và kiến nghị các biện pháp giải quyết một số vấn đề bức xúc, phức tạp có lúc, có nơi còn chưa đầy đủ, kịp thời.

- Hoạt động giám sát, phản biện của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã ở một số địa phương tuy có nhiều cuộc giám sát, quy trình bài bản hơn nhưng chất lượng hoạt động giám sát còn hạn chế do việc xác định, lựa chọn nội dung giám sát, phản biện xã hội còn thụ động, trông chờ sự chỉ đạo của cấp ủy và đề nghị của chính quyền; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát

đầu tư của cộng đồng chưa thực hiện hết chức năng nhiệm vụ, có hiện tượng nê nang, ngại va chạm; kinh phí hoạt động của Ban thanh tra nhân dân còn hạn chế.

- Năng lực của một số cán bộ, người đứng đầu làm công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao, chưa tận tâm, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ để làm hết trách nhiệm phần nào ảnh hưởng đến lãnh đạo, chỉ đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong tham gia, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, cơ sở.

4. Nguyên nhân của hạn chế

Về khách quan: Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Trong nước bên cạnh những thành tựu to lớn đã đạt được cũng đã và đang xuất hiện nhiều vấn đề mới đòi hỏi phải sớm giải quyết. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế toàn diện sâu rộng cùng sự phát triển của khoa học công nghệ đã tác động đến các tầng lớp nhân dân cũng như mối quan hệ giữa các giai cấp tầng lớp nhân dân với nhau.

Do sự chống phá của các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị trong thời gian qua ảnh hưởng đến công tác đại đoàn kết dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Về chủ quan: Sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ chức vụ cao trong Đảng, hệ thống chính quyền; tình trạng tham nhũng, lãng phí tuy đã giảm nhưng vẫn còn diễn ra... gây ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, làm giảm lòng tin của quần chúng nhân dân gây khó khăn cho công tác tập hợp đoàn kết nhân dân.

Một số tổ chức Đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu, chưa thực sự tôn trọng các ý kiến, kiến nghị của nhân dân, chưa kịp thời giải quyết triệt để các ý kiến, kiến nghị của người dân. Một số địa phương, cơ sở vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức. Đã tác động đến việc tạo sự đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Vẫn còn một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đối với công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; vai trò làm chủ của nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc có nơi chưa được phát huy. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số cơ sở thiếu chủ động trong tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên. Một bộ phận cán bộ còn hạn chế về kỹ năng nghiệp vụ và kinh nghiệm trong công tác vận động quần chúng; chưa có nhiều sáng tạo trong việc cụ thể hóa các nội dung, chương trình công tác gắn với các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác phối hợp giữa Ủy ban MTTQ và các ngành, các tổ chức thành viên có lúc, có nơi chưa nhịp nhàng, đồng bộ. Mặt khác, điều kiện và phương tiện làm việc của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là ở cơ sở và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư còn khó khăn.

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, phải thường xuyên quán triệt sâu sắc các quan điểm chủ trương của

Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc. Luôn xác định phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của toàn Đảng bộ tỉnh để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện thống nhất từ tỉnh đến cơ sở. Cấp ủy các cấp xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ chính trị từng giai đoạn để đề ra các giải pháp triển khai thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tạo sự thống nhất trong tư tưởng và hành động của tất cả các cấp, các ngành và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân.

Hai là, tăng cường xây dựng chính đôn Đảng, xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong các tổ chức đảng, cấp ủy các cấp luôn giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo, là trung tâm trong xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Nâng cao hơn nữa vai trò và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt thực hiện chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Đảng từ đó thống nhất về quan điểm, nhận thức và quyết tâm cao trên cơ sở quán triệt đầy đủ nghị quyết của Đảng, kế hoạch, chương trình hành động, đề án đã được tập thể cấp ủy thông qua đến của mỗi cán bộ, đảng viên, lãnh đạo chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở. Cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, đường lối, của Đảng thành các chương trình hành động sát hợp với thực tiễn hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; vận dụng sáng tạo, đưa ra những giải pháp có tính khả thi và đảm bảo thực tiễn, hiệu quả.

Ba là, phát huy vai trò nòng cốt của MTTQ các cấp trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cần thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng, linh hoạt về phương thức hoạt động trong thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua. Xác định nhiệm vụ cần có trọng tâm, trọng điểm, rõ địa bàn và đối tượng, lấy khu dân cư là nơi chủ yếu để hoạt động, chú trọng phát triển, nhân rộng các điển hình, nhân tố mới. Thực hiện tốt vai trò hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên và công tác phối hợp với chính quyền các cấp có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội của địa phương, cũng như góp phần phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết dân tộc.

Bốn là, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện. Kịp thời đánh giá, bổ sung ngay trong quá trình triển khai hoặc sau một khâu của cả quá trình thực hiện những vấn đề mới phát sinh; cần có thái độ thẳng thắn, dám nhìn thẳng vào sự thật, khẳng định những việc đã thực hiện được, chỉ ra những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm để có biện pháp khắc phục tháo gỡ. Đánh giá đúng thực tiễn để rút ra những bài học kinh nghiệm phát hiện và nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

Năm là, chú trọng làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời ban hành, điều chỉnh, bổ sung những chủ trương, chính sách mới phù hợp thực tiễn. Thường xuyên chăm lo bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín, tâm huyết, trách nhiệm. Định kỳ tổ chức vinh danh, biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Phần thứ hai
QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG CÔNG
TÁC PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TRONG
THAM GIA THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ
HỘI TỈNH BẮC GIANG GIAI ĐOẠN 2024 - 2030

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực có xu hướng tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Hòa bình hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, xung đột sắc tộc và tôn giáo, xung đột chính trị, tranh chấp lãnh thổ ở một số nước tiếp tục diễn ra. Qua gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, nền kinh tế đất nước có những bước phát triển, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng hoàn thiện; môi trường kinh tế có nhiều thuận lợi, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Nhân dân ngày càng tin tưởng vào công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo. Dân chủ trong chính trị ở nước ta có những bước tiến vượt bậc. Dân chủ trong Đảng, trong xã hội được mở rộng, gắn với việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật. Việc mở rộng thực hành dân chủ được tăng cường, góp phần phát huy vai trò, tiềm năng, sức sáng tạo của nhân dân tham gia bàn bạc những công việc của Đảng, của Đất nước; đồng thời góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Song Việt Nam sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức không nhỏ trong quá trình cạnh tranh toàn cầu, hội nhập quốc tế, cùng với đó là xu hướng phân hóa giàu nghèo và những vấn đề an ninh phi truyền thống, vấn đề biến đổi khí hậu bất thường, dịch bệnh, những thủ đoạn chống phá mới của các thế lực thù địch,...

Cùng với xu thế phát triển chung và những thách thức phải đối mặt, tỉnh Bắc Giang tiếp tục phát triển với những lợi thế vốn có về địa lý, tiềm năng phát triển công nghiệp, nông nghiệp và kinh tế vườn đồi. Tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội đảm bảo, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện sẽ là những yếu tố tích cực, thuận lợi trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất Nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, ngày 19/3/2024 vừa qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 124-KH/TU, đặt ra mục tiêu mới⁸, với 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, đây là những điều kiện thuận lợi để các cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2024 – 2030.

⁸ là “tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, niềm tin, khát vọng cống hiến; hướng đến sự phát triển toàn diện, bền vững, thực hiện tốt phương châm 3 an (an ninh, an sinh, an toàn), lấy người dân là trung tâm, là chủ thể, mang lại cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn cho Nhân dân; phấn đấu đến năm 2030, Bắc Giang trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, quy mô GRDP đứng trong nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước và đứng đầu vùng Trung du miền núi phía Bắc; đến năm 2050 là tỉnh công nghiệp hiện đại, phát triển toàn diện, bền vững”.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Tiếp tục đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trong giai đoạn hiện nay; tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, đặc biệt coi trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; thu hút tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân vào tổ chức để tăng cường, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

2. Mục tiêu chung

Tăng cường củng cố liên minh chính trị, tập hợp, xây dựng, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc; hướng tới sự phát triển toàn diện, bền vững, thực hiện tốt phương châm 3 an (an ninh, an sinh, an toàn), lấy người dân làm trung tâm, là chủ thể, phấn đấu đến năm 2030, tỉnh Bắc Giang trở thành tỉnh công nghiệp, theo hướng hiện đại, quy mô GRDP đứng trong nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước và đứng đầu vùng Trung du, miền Núi phía Bắc.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, tầm quan trọng của việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

(1) Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân vì dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng văn minh gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, đề án, kết luận, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành. Tăng cường công tác tuyên truyền, đa dạng hóa các hình thức vận động, đoàn kết tập hợp Nhân dân các dân tộc, tôn giáo đảm bảo thiết thực hiệu quả. Tiếp tục nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và Nhân dân về tầm quan trọng của việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Xác định rõ xây dựng vững chắc khối đại đoàn kết dân tộc là yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị.

(2) Tiếp tục nâng cao hơn nữa vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, học tập quán triệt nghị quyết của Đảng từ đó thống nhất về quan điểm, nhận thức và quyết tâm cao trên cơ sở quán triệt đầy đủ nghị quyết của Đảng, kế hoạch, chương trình hành động, đề án đã được tập thể cấp ủy thông qua đến của mỗi cán bộ, đảng viên, lãnh đạo chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở. Cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, đường lối, của Đảng thành các chương trình hành động sát hợp với thực tiễn MTTQ, các tổ

chức chính trị - xã hội các cấp; vận dụng sáng tạo, đưa ra những giải pháp có tính khả thi và đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

2. Tăng cường, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với nông dân, trí thức

(1) Tăng cường, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với nông dân, trí thức. Tiếp tục phối hợp với các tổ chức thành viên tích cực tham gia xây dựng, củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc thông qua kết nạp đoàn viên, hội viên, cá nhân tiêu biểu nhằm thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

(2) Tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình hành động của MTTQ Việt Nam và của các tổ chức chính trị - xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan của Đảng, chính quyền, các thành viên và các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin đầy đủ đến các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

(2) Xây dựng giai cấp công nhân trên địa bàn tỉnh hiện đại, lớn mạnh về số lượng và chất lượng; có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, thích ứng với sản xuất công nghiệp hiện đại. Xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam trên địa bàn tỉnh phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường và có ý chí khát vọng vươn lên, là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có cơ chế chính sách thu hút, trọng dụng trí thức. Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc nêu cao trách nhiệm đối với quê hương, đất nước.

Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp; chăm lo xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới; tích cực xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc. Nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò của Hội Cựu chiến binh các cấp trong giáo dục lòng yêu nước, phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức đoàn; bồi dưỡng thế hệ trẻ tinh thần có khát vọng cống hiến; có lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, ý thức tuân thủ pháp luật, giàu lòng yêu nước, yên chủ nghĩa xã hội. Phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là phát huy vai trò của thanh niên, xung kích đi đầu trong chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, vươn lên cùng phát triển. Chú trọng tính đặc thù của từng vùng dân tộc thiểu số trong hoạch định, thực hiện chính sách dân tộc. Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ sống “tốt đời

đẹp đạo”, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do MTTQ Việt Nam và chính quyền các cấp phát động. Tăng cường giữ mối liên hệ với người Bắc Giang ở ngoài tỉnh và nước ngoài, đẩy mạnh vận động người Bắc Giang ở nước ngoài nhất là thế hệ trẻ, gắn bó với quê hương, trở thành cầu nối giữa Bắc Giang với các nước.

3. Tăng cường đoàn kết, dân chủ trong Đảng, giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong xây dựng và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

(1) Tập trung xây dựng tổ chức đảng và các cấp ủy thật sự trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận Hội nghị lần thứ Tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định về nêu gương và những điều đảng viên không được làm. Tăng cường giáo dục lý luận chính trị, tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng; kịp thời nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc nhân dân quan tâm. Chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

(2) Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở, các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; thực hiện tốt phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*" thành những chính sách, quy chế, quy định cụ thể để nhân dân phát huy quyền làm chủ và thực hiện tốt trách nhiệm, nghĩa vụ. Kịp thời theo dõi, nắm bắt và giải quyết kịp thời, dứt điểm các vấn đề bức xúc, nổi cộm, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân ngay từ cơ sở, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của các cấp chính quyền.

(3) Chủ động nghiên cứu, đề xuất việc tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về thực hiện dân chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi để Nhân dân tham gia ngày càng rộng rãi, thực chất hơn vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản liên quan.

4. Phát huy vai trò của chính quyền trong việc thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc.

(1) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND các cấp, trọng tâm là nâng cao chất lượng ban hành các cơ chế, chính sách và năng lực giám sát. Đổi mới công tác điều hành của chính quyền các cấp theo hướng quyết liệt, cụ thể, thiết thực, quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu và gắn với trách nhiệm giải trình.

(2) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; xây dựng chính quyền năng động, thân thiện. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ. Nâng cao tinh thần,

trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức theo phương châm “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân*”, “*nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*”. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26-CT/TU, ngày 2/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới với phương châm “3 dám”, “3 hơn”, “5 rõ”. Quan tâm, tạo điều kiện để cán bộ công chức, viên chức phát huy trách nhiệm, năng lực, khuyến khích học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Tăng cường dân chủ, kỷ cương, kỷ luật và hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo điều hành.

5. Tiếp tục đổi mới nội dung phương thức hoạt Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tăng cường các hoạt động hướng về cơ sở, làm nòng cốt trong tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, góp phần quan trọng vào việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

(1) Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động tập hợp các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

Tăng cường lãnh đạo công tác thông tin, tuyên truyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan thông tin đại chúng; mở rộng các kênh thông tin truyền thông, chuyên trang, chuyên mục “Đại đoàn kết toàn dân”, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, góp phần giải tỏa bức xúc, hoài nghi trong xã hội. Chú trọng việc định hướng và quản lý các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là các mạng xã hội; phát huy sức mạnh của dư luận xã hội lành mạnh hỗ trợ cho các biện pháp quản lý của Nhà nước và các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội.

Phát hiện, bồi dưỡng kỹ năng đoàn kết, vận động nhân dân cho những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, tạo điều kiện để họ tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự lan tỏa, sức sống của Đảng trong tình hình mới. Chủ động đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch chống phá khối đại đoàn kết dân tộc, chia rẽ giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

(2) Vận động các tầng lớp nhân dân thi đua lao động, sáng tạo thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua

Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước là góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Phong trào thi đua yêu nước phát động và thực hiện phải mang tính thiết thực, vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn; vừa đáp ứng quyền lợi, nguyện vọng của người dân, phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Phương thức triển khai phong trào phải đa dạng, đúng thời điểm, đúng đối tượng và có trọng tâm, trọng điểm nhằm phát huy được vai trò to lớn của quần chúng Nhân dân trong việc tham gia cũng như chất lượng của phong trào.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh

và mở rộng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức, phù hợp cho từng đối tượng cần tập hợp, vận động. Cần tiếp tục triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào lớn như: *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*, *“Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”*, *“Lao động giỏi, lao động sáng tạo”*, *“Nông dân thi đua sản xuất- kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”*, *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, *“Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, gắn với phong trào “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới”*, *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*. Tiếp tục chủ trì phát động tháng cao điểm *“Vì người nghèo”* để hưởng ứng phong trào thi đua *“Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”* do Thủ tướng Chính phủ phát động và chương trình xóa xong nhà tạm nhà dột nát năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết 307-NQ/TU; chủ trì vận động *“Quỹ đền ơn đáp nghĩa”* thực hiện đạo lý *“uống nước nhớ nguồn”* của dân tộc; đẩy mạnh các hoạt động cứu trợ, kêu gọi, vận động và kịp thời phân bổ các nguồn hỗ trợ đến với đồng bào chịu thiệt hại do bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn gây ra và các trường hợp gặp sự cố nghiêm trọng; chủ động vận động và huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, doanh nhân, người con Bắc Giang ở trong và ngoài nước tiếp tục đóng góp nguồn lực giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn, hoạn nạn do thiên tai, dịch họa gây ra. Tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; gương mẫu chấp hành pháp luật, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, đẩy lùi tiêu cực, tội phạm và tệ nạn xã hội. MTTQ chủ trì, phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thật tốt Ngày hội Đại đoàn kết ở khu dân cư.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh Nhân dân vững chắc. Phối hợp thực hiện tốt các Đề án *“Nâng cao chất lượng hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2020-2025”*, *“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hoà nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025”*, *“Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025”*, *Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* giai đoạn 2021- 2025. Thực hiện chính sách hậu phương quân đội, mở rộng mô hình đoàn kết quân nhân, kịp thời động viên lực lượng thanh niên lên đường tham gia nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục nhân rộng các mô hình tự quản, tổ liên gia tự quản về các lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn giao thông, môi trường, tổ hòa giải...

(3) *Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, phát huy dân chủ, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh*

Về hoạt động giám sát: Ủy ban MTTQ các cấp chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên của Mặt trận, một số ngành liên quan xây dựng, ký kết thực hiện các chương trình phối hợp giám sát việc công khai, minh bạch và trách

nhệm người đứng đầu các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng tại một số dự án kinh tế, xã hội trên địa bàn; tổ chức các đoàn giám sát liên ngành với sự tham gia của đại diện các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị thông qua việc tập trung lựa chọn những vấn đề quan tâm, bức xúc, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, qua đó xác định được các hình thức giám sát phù hợp để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

Về hoạt động phản biện xã hội: Ủy ban MTTQ các cấp tiếp tục tổ chức các hội nghị phản biện xã hội các dự thảo Luật trước khi Quốc hội bàn, các đề án của UBND các cấp. Kế hoạch tổ chức các hội nghị phản biện xã hội cần được chuẩn bị chu đáo, thành phần tham gia hội nghị phản biện xã hội phải là các chuyên gia, nhà khoa học, người làm thực tiễn am hiểu sâu trên các lĩnh vực có liên quan đến nội dung phản biện, đại diện ban soạn thảo, tổ biên tập, lãnh đạo cơ quan ban hành văn bản, đối tượng chịu sự tác động của văn bản và các cơ quan báo chí. Kết quả giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần được nghiên cứu, tổng hợp, lựa chọn để kịp thời phản ánh, báo cáo, kiến nghị lên các cơ quan của đảng, nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Mặt trận Tổ quốc các cấp cần thực hiện tốt việc giám sát và tổ chức cho Nhân dân giám sát hiệu quả hoạt động, cũng như phẩm chất, đạo đức lối sống của đại biểu dân cử ở các cấp, để kịp thời loại ra khỏi bộ máy của chính quyền các cấp những cán bộ, đặc biệt là cán bộ dân cử yếu kém về năng lực, vi phạm phẩm chất, đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí, mất uy tín trước Nhân dân.

Để các hoạt động tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước có hiệu quả, MTTQ cần xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban MTTQ các cấp với chính quyền cùng cấp nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể đối với hoạt động tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Trong quy chế phối hợp công tác cần có điều khoản cụ thể về thiết lập hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin một cách khoa học, nhanh nhạy, chính xác, kịp thời có trách nhiệm giữa các chủ thể phối hợp.

Ủy ban MTTQ các cấp phải thực hiện tốt việc hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử, đề cử để nhân dân bầu làm đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp có đầy đủ tiêu chuẩn về năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần kiến nghị với Đảng và Nhà nước ban hành, bổ sung cơ chế, quy định pháp luật để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ động, độc lập trong việc thực hiện nhiệm vụ này một cách khách quan, hiệu quả và phải phải chịu trách nhiệm trước Nhân dân về việc lựa chọn, giới thiệu, đề cử của mình.

Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan Nhà nước trong công tác tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tham gia giải quyết những điểm nóng phức tạp, kéo dài. Xây dựng và củng cố lực lượng tổ hòa giải ở cơ sở, góp phần giảm thiểu các mâu thuẫn, tranh chấp tại địa bàn khu dân cư. Chủ động nghiên cứu, đề xuất việc tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về thực hiện dân chủ của Nhân dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi để Nhân dân tham gia ngày càng rộng rãi, thực chất hơn vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Thực hiện chức năng

người đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần làm tốt nhiệm vụ tập hợp ý kiến, kiến nghị, phản ánh của nhân dân để báo cáo, kiến nghị đến các cơ quan của Đảng, Nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đồng thời tổ chức tốt các cuộc gặp mặt, các hội nghị đối thoại để người dân bày tỏ chính kiến, góp ý xây dựng Đảng, Nhà nước trên tinh thần dân chủ, tôn trọng các ý kiến khác nhau nhưng không trái với lợi ích của quốc gia, dân tộc.

Ủy ban MTTQ các cấp cần tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ làm tốt vai trò người đại diện, chủ trì trong phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên các mặt của đời sống xã hội như: thực hành dân chủ ở cơ sở thông qua bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân; bầu trưởng thôn, tổ trưởng dân phố; tổ chức đối thoại của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; giám sát cán bộ, đảng viên ở địa bàn dân cư; đánh giá sự hài lòng của Nhân dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao hiệu quả giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ hòa giải ở cơ sở.

(4) Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài

Mặt trận Tổ quốc thực hiện tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động đối ngoại nhân dân của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên cùng cấp. Trên cơ sở sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình phối hợp hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh với các tổ chức chính trị - xã hội, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị (giai đoạn 2020-2025), đề ra nội dung, biện pháp thực hiện cụ thể, thiết thực trong giai đoạn mới.

Phối hợp củng cố, phát triển các tổ chức song phương; duy trì các hoạt động lễ tân đối ngoại, chúc mừng các ngày lễ, tết, ngày kỷ niệm của các nước; các ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các nước có quan hệ với Bắc Giang, góp phần tạo các mối quan hệ thân thiết, gắn bó với các đối tác nước ngoài tại Việt Nam. Tổng kết, nhân rộng các mô hình kết nghĩa, giao lưu hữu nghị và các mô hình đối ngoại hoạt động có hiệu quả. Tiếp tục phối hợp triển khai Đề án “*Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài giai đoạn 2021-2025*”; Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Giang với Chính quyền tỉnh Xây Sỏm Bun (Lào), Chính quyền nhân dân thành phố Nam Ninh, Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc. Tăng cường công tác đối ngoại nhân dân; phối hợp đẩy mạnh các hoạt động giao lưu nhân dân với các nước, đặc biệt là nhân dân các địa phương có quan hệ hợp tác với tỉnh. Phối hợp củng cố hoạt động của các hội hữu nghị song phương, ban liên lạc người Bắc Giang ở nước ngoài. Duy trì kết nối, vận động Hội đồng hương Bắc Giang tại các quốc gia, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm của tỉnh ở nước ngoài.

5. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ mặt

trận, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới

Tiếp tục nghiên cứu, đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành làm cơ sở pháp lý cho việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban MTTQ các cấp.

Đổi mới, hoàn thiện cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, tổ chức tổng kết đánh giá quá trình triển khai thực hiện Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/ 12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện đang đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết. Trên cơ sở đó, tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy một cách khoa học, gọn nhẹ, hoạt động có hiệu quả; tổ chức hợp lý bộ máy cấp huyện (hiện nay biên chế cán bộ MTTQ, các tổ chức chính trị- xã hội cấp huyện giao động từ 3 -4 người); mở rộng thành phần cán bộ bán chuyên trách cho cấp xã, phường, thị trấn. Kiện toàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp với thành phần, cơ cấu hợp lý, coi trọng tính tiêu biểu, tính đại diện và tính thiết thực; mở rộng thành phần là những cá nhân tiêu biểu, đại diện cho các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ của ủy viên Ủy ban Mặt trận cấp mình để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện, đại diện tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng của Nhân dân.

Xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, hằng năm cần điều chỉnh, sắp xếp nhằm hợp lý hoá đội ngũ cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội làm cho sức mạnh của cả đội ngũ được phát huy. Cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội phải có phẩm chất đạo đức trong sáng, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân; tư tưởng chính trị vững vàng, phấn đấu vì lợi ích chung của Tổ quốc, của Nhân dân; phải luôn có ý thức vươn tới những mục đích cao đẹp vì cộng đồng, vì dân, vì nước, phải gần dân, sát dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân. Luôn gương mẫu đi đầu, nêu cao tinh thần kỷ luật, kỷ cương, có năng lực, trình độ và nhiệt tình hăng hái, sôi nổi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Phải am hiểu sâu rộng trên nhiều lĩnh vực, giúp cho cán bộ có khả năng tiếp xúc và làm việc được với nhiều đối tượng, các tầng lớp Nhân dân. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phong cách làm việc khoa học, trách nhiệm, không qua loa, đại khái; dám nghĩ dám làm và chịu trách nhiệm với công việc của mình. Thường xuyên cập nhật kiến thức mới liên quan tới chuyên môn, nghiệp vụ của từng ban, trao đổi kinh nghiệm công tác, phát huy năng lực cá nhân, chủ động, sáng tạo trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Cấp ủy các cấp cần tập trung thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ, thực hiện đúng quy trình hướng dẫn đánh giá cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Hàng năm, tổ chức rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ, công chức không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn và bổ sung những

cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn và năng lực công tác vào diện quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng. Việc bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử của cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng quy trình, thủ tục; về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, nhất là tiêu chuẩn về độ tuổi, về lý luận chính trị, về quản lý nhà nước, về tiêu chuẩn chính trị nội bộ hiện nay.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội trong đó chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Mặt trận, đoàn thể cấp cơ sở, đảm bảo điều kiện hoạt động và chế độ chính sách phù hợp cho Ban công tác Mặt trận ở địa bàn khu dân cư. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ban công tác Mặt trận khu dân cư, các hội đồng tư vấn, ban tư vấn, tổ tư vấn, tổ tự quản ở khu dân cư. Tập trung đổi mới tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua theo hướng thiết thực hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở khu dân cư

6. Tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước thiết thực hiệu quả.

Tập trung đổi mới tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua theo hướng thiết thực hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở, khu dân cư để đông đảo người dân tham gia, thực sự là chủ thể trong lao động sản xuất, sáng tạo, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

MTTQ các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với chính quyền các cấp đề xuất, triển khai, duy trì có hiệu quả Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh”*, *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*, Phong trào thi đua *“Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”*, *“Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”*, *“Lao động giỏi, lao động sáng tạo”*, *“Nông dân thi đua sản xuất- kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”*, *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, *“Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc,...* Phối hợp xây dựng và duy trì các mô hình *“tự quản”* ở thôn, bản, tổ dân phố gắn với các chương trình an sinh xã hội. Vận động nhân dân đoàn kết, giúp nhau phát triển kinh tế, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giảm nghèo bền vững. Quan tâm xây dựng các mô hình về công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông; công tác dân số kế hoạch hóa gia đình; xây dựng môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp...; thực hiện tốt nếp sống văn minh, gia đình văn hóa; mọi nhà đều được ấm no, hạnh phúc, thôn xóm bình yên, tình làng, nghĩa xóm ngày càng bền chặt.

Phối hợp thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, điển hình tiến tiến; tích cực phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách về thi đua, khen thưởng nhằm thúc đẩy mạnh mẽ các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Phần thứ ba

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. KIẾN NGHỊ VỚI TRUNG ƯƠNG

1. Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện cơ chế phối hợp công tác giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo hướng tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò làm nòng cốt trong thực hiện đường lối, chính sách đại đoàn kết dân tộc, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đề nghị Quốc hội tiếp tục nghiên cứu xây dựng Luật Dân tộc; cụ thể hoá được nội dung “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng” vào đời sống thực tế.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về mối quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhân dân trong quá trình xây dựng đại đoàn kết toàn dân tộc như Khoản 4, Điều 8, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2015) quy định: “Nhân dân giám sát hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để bảo đảm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm theo quy định của pháp luật”. Tuy nhiên, nội dung, phương thức giám sát, biện pháp xử lý những vấn đề phát sinh sau giám sát của nhân dân thế nào thì chưa có một cơ chế cụ thể nào nên việc thực hiện vẫn còn chung chung. Do đó, cần tiến hành tổng kết việc thực hiện để thay đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trong Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2015) cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ.

3. Chỉ đạo việc sơ kết thực hiện Quy định 212-QĐ/TW ngày 30-12-2019 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh, cấp huyện để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tế.

II. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ VỚI TỈNH ỦY

Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kết luận nhằm đưa ra các giải pháp về đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, phát huy vai trò của MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2024 – 2030, góp phần xây dựng đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (báo cáo),
- Ban Dân vận Trung ương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các ban xây dựng Đảng tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu ĐĐMTTQ.

**T/M ĐẢNG ĐOÀN
BÍ THƯ**


Trần Công Thắng

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, XI, XII, XIII của Đảng.
2. Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.
3. Kết luận 62-KL/TW ngày 8/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.
4. Kết luận số 57-KL/TW ngày 03/11/2009 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.
5. Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.
6. Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.
7. Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.
8. Kết luận số 160-KL/TW ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị.
9. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XVII, XVIII, XIX.
10. Nghị quyết số 59-NQ/TU ngày 8/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp Đảng đối với công tác Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay".
11. Kết luận 115-KL/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội giai đoạn 2021 - 2025.
12. Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay.
13. Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 20/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hội quần chúng.
14. Chương trình hành động số 44-CT/TU ngày 8/8/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW khóa XI về "Tăng cường sự đổi mới và lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"

15. Kết luận số 18-KH/TU ngày 30/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 59-NQ/TU ngày 8/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về "Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp Đảng đối với công tác Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay".

16. Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

17. Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025.

18. Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 06/4/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách NN để thực hiện CTMTQG phát triển KT – XH vùng đồng bào DTTS và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 – 2030; giai đoạn 1 từ năm 2021 - 2025.

19. Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 08/01/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

20. Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 21/6/2020 của UBND Bắc Giang thực hiện CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 – 2025.

21. Kế hoạch số 338/KH-UBND ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện chương trình hành động của chính phủ thực hiện nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025.

22. Quyết định số 785/KH-UBND ngày 28/12/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.